

**SỔ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN CẤP ĐĂNG KÝ NIÊM YẾT CHỨNG KHOÁN CHỈ CÓ NGHĨA LÀ VIỆC NIÊM YẾT CHỨNG KHOÁN ĐÃ THỰC HIỆN THEO CÁC QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT LIÊN QUAN MÀ KHÔNG HÀM Ý ĐẢM BẢO GIÁ TRỊ CỦA CHỨNG KHOÁN. MỌI TUYÊN BỐ TRÁI VỚI ĐIỀU NÀY LÀ BẤT HỢP PHÁP.**



# **BẢN CÁO BẠCH**

## **CÔNG TY CỔ PHẦN BẾN XE MIỀN TÂY**

*(Giấy chứng nhận ĐKKD số 4103004698 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh cấp, đăng ký lần đầu ngày 03/05/2006 và đăng ký thay đổi lần thứ 01 ngày 09/08/2006)*

### **NIÊM YẾT CỔ PHIẾU TRÊN**

### **SỔ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**

*(Quyết định niêm yết số: ..... /QĐ-SGDHN do Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội cấp ngày ... .. tháng ... .. năm .....)*

Bản cáo bạch này và tài liệu bổ sung sẽ được cung cấp tại:

**1. Trụ sở Công ty Cổ phần Bến xe Miền Tây**

□ 395 Kinh Dương Vương, P. An Lạc, Q. Bình Tân, TP. HCM

**2. Trụ sở Công ty Chứng khoán Ngân hàng Đông Á**

□ 56 - 68 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, TP. HCM

Phụ trách công bố thông tin:

Họ tên: Ông **Trần Văn Phương**

Số điện thoại: (84-8) 3 8776594

Chức vụ: Trưởng phòng Tổ chức Hành chính.

# CÔNG TY CỔ PHẦN BẾN XE MIỀNTÂY

(Giấy chứng nhận ĐKKD số 4103004698 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh cấp, đăng ký lần đầu ngày 03/05/2006 và đăng ký thay đổi lần thứ 01 ngày 09/08/2006)

## NIÊM YẾT CỔ PHIẾU TRÊN SỔ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

<b>Tên cổ phiếu</b>	: Cổ phiếu Công ty cổ phần Bến xe Miền Tây
<b>Loại cổ phiếu</b>	: Cổ phiếu phổ thông
<b>Mệnh giá</b>	: 10.000 đồng
<b>Tổng số lượng niêm yết</b>	: 2.500.000 cổ phiếu
<b>Tổng giá trị niêm yết</b>	: 25.000.000.000 đồng (theo mệnh giá)

### TỔ CHỨC KIỂM TOÁN:

#### ❖ CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ DỊCH VỤ TIN HỌC

Địa chỉ : 142 Nguyễn Thị Minh Khai, Quận 3, TP. HCM  
Điện thoại : (84-8) 3 930 5163 Fax : (84-8) 3 930 4281  
Website : [www.aisc.com.vn](http://www.aisc.com.vn)

### TỔ CHỨC TƯ VẤN:

#### ❖ CÔNG TY CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG ĐÔNG Á

##### *Trụ sở chính*

Địa chỉ : 56 – 68 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, TP. HCM  
Điện thoại : (84-8) 3 821 8666 Fax : (84-8) 3 914 4372  
Website : [www.dag.vn](http://www.dag.vn) Email : [dag@dag.vn](mailto:dag@dag.vn)

##### *Chi nhánh Hà Nội*

Địa chỉ : 57 Quang Trung, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội  
Điện thoại : (84-4) 3 944 5175 Fax : (84-4) 3 944 5176

##### *Chi nhánh Chợ Lớn*

Địa chỉ : 110C Ngô Quyền, Phường 8, Quận 5, TP. HCM  
Điện thoại : (84-8) 3 853 9623 Fax : (84-8) 3 853 9624

# MỤC LỤC



<b>I. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO.....</b>	<b>6</b>
1. Rủi ro về kinh tế .....	6
2. Rủi ro về luật pháp.....	6
3. Rủi ro đặc thù.....	7
4. Rủi ro về biến động giá cổ phiếu của Bến xe Miền Tây.....	7
5. Rủi ro khác.....	8
<b>II. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÁO BẠCH .....</b>	<b>9</b>
1. Tổ chức đăng ký niêm yết - Công ty Cổ phần Bến xe Miền Tây .....	9
2. Tổ chức tư vấn - Công ty Chứng khoán Ngân hàng Đông Á .....	9
<b>III. CÁC KHÁI NIỆM.....</b>	<b>10</b>
<b>IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ NIÊM YẾT .....</b>	<b>11</b>
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển .....	11
1.1 Giới thiệu về Công ty.....	11
1.2 Quá trình hình thành và phát triển.....	12
1.3 Ngành nghề kinh doanh và sản phẩm/ dịch vụ của Công ty .....	13
2. Cơ cấu tổ chức Công ty .....	13
3. Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty .....	14
4. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty, Danh sách cổ đông sáng lập và tỷ lệ cổ phần nắm giữ, Cơ cấu cổ đông .....	15
4.1 Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty.....	15
4.2 Danh sách cổ đông sáng lập của Công ty.....	16
4.3 Cơ cấu cổ đông của Công ty (tại thời điểm 31/12/2009).....	17
5. Danh sách công ty mẹ, công ty con và công ty liên kết của tổ chức niêm yết .....	17
5.1 Danh sách các Công ty nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối Công ty Cổ phần Bến xe Miền Tây .....	17
5.2 Danh sách các Công ty mà Công ty Cổ phần Bến xe Miền Tây đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối.....	17
5.3 Danh sách các Công ty liên kết.....	17
6. Hoạt động kinh doanh.....	18
6.1 Hoạt động kinh doanh chính .....	18
6.2 Sản lượng, doanh thu dịch vụ của Công ty qua các năm.....	20
6.3 Nguyên vật liệu.....	22
6.4 Chi phí sản xuất.....	23
6.5 Trình độ công nghệ.....	24

6.6	Tình hình nghiên cứu và phát triển sản phẩm mới.....	25
6.7	Tình hình kiểm tra chất lượng dịch vụ .....	25
6.8	Hoạt động marketing.....	26
6.9	Nhãn hiệu thương mại.....	27
6.10	Một số hợp đồng lớn đã được ký kết .....	28
7.	Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2007, 2008 và năm 2009 .....	28
7.1	Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2007 – 2009.....	28
7.2	Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Công ty.....	29
8.	Vị thế Công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành .....	30
8.1	Triển vọng phát triển của ngành .....	30
8.2	Vị thế của Công ty trong ngành.....	31
8.3	Đánh giá về sự phù hợp định hướng phát triển của Công ty với định hướng của ngành, chính sách của nhà nước và xu thế chung trên thế giới.....	32
9.	Chính sách đối với người lao động.....	32
9.1	Thực trạng lao động .....	32
9.2	Chế độ làm việc và chính sách lương thưởng, trợ cấp cho người lao động .....	32
10.	Chính sách cổ tức.....	35
11.	Tình hình hoạt động tài chính.....	35
11.1	Các chỉ tiêu cơ bản.....	35
11.2	Thu nhập bình quân của người lao động .....	36
11.3	Thanh toán các khoản nợ đến hạn.....	36
11.4	Các khoản phải nộp theo luật định.....	36
11.5	Trích lập các quỹ.....	37
11.6	Tổng dư nợ vay.....	38
11.7	Đầu tư tài chính dài hạn.....	38
11.8	Tình hình công nợ hiện nay.....	38
11.9	Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu .....	40
12.	Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, Ban kiểm soát và Kế toán trưởng .....	41
12.1	Hội đồng quản trị .....	41
12.2	Ban kiểm soát .....	48
12.3	Ban Tổng Giám đốc.....	52
12.4	Kế toán trưởng.....	53
13.	Tình hình tài sản .....	55
13.1	Tài sản cố định hữu hình.....	55
13.2	Tài sản cố định vô hình .....	55
13.3	Đất đai đang quản lý.....	56
14.	Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo.....	57

14.1 Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức.....	57
14.2 Kế hoạch kinh doanh.....	57
15. Đánh giá của Tổ chức tư vấn về kế hoạch lợi nhuận và cổ tức .....	58
16. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức đăng ký niêm yết .....	59
17. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cả chứng khoán niêm yết .....	59
<b>V. CHỨNG KHOÁN NIÊM YẾT .....</b>	<b>60</b>
1. Loại chứng khoán .....	60
2. Mệnh giá.....	60
3. Tổng số chứng khoán niêm yết.....	60
4. Số lượng cổ phiếu bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật hoặc của tổ chức đăng ký niêm yết.....	60
5. Phương pháp tính giá.....	60
6. Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài.....	61
7. Các loại thuế liên quan .....	61
<b>VI. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN ĐẾN VIỆC NIÊM YẾT .....</b>	<b>63</b>
1. Tổ chức kiểm toán : Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ Tin học.....	63
2. Tổ chức tư vấn : Công ty Chứng khoán Ngân hàng Đông Á .....	63
<b>VII. PHỤ LỤC.....</b>	<b>63</b>

## I. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO

### 1. Rủi ro về kinh tế

Trong những năm qua, kinh tế Việt Nam đạt tốc độ tăng trưởng khá cao và ổn định: năm 2006 đạt 8,2%<sup>1</sup>, năm 2007 đạt 8,4%. Năm 2008, nền kinh tế thế giới lâm vào tình trạng khủng hoảng và theo đó nền kinh tế Việt Nam cũng có nhiều diễn biến phức tạp với lãi suất tăng cao, tỷ giá biến động, lạm phát lên đến 23%. Tốc độ tăng trưởng của Việt Nam năm 2008 đã chững lại ở mức 6,18%/năm. Năm 2009, tốc độ tăng trưởng của Việt Nam là 5,32%. Theo Báo cáo Triển vọng Phát triển Châu Á 2009 (ADO), ấn phẩm thường niên của Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB), dự báo về các xu hướng kinh tế ở Châu Á nhận định, với chính sách tiền tệ tiếp tục được nới lỏng, sự gia tăng tiêu dùng và đầu tư trong nước được thúc đẩy khi các biện pháp kích thích tài chính tác động đến toàn bộ nền kinh tế, tăng trưởng của Việt Nam dự kiến sẽ phục hồi ở mức 6,5% trong năm 2010.

Trước tình hình khó khăn trên, năm 2008 và năm 2009 Công ty Cổ phần Bến xe Miền Tây vẫn có sự tăng trưởng khá tốt về hoạt động kinh doanh, doanh thu và lợi nhuận đều tăng so với năm trước. Nhu cầu đi lại và vận chuyển hàng hóa giữa khu vực miền Tây Nam bộ và TP.HCM ngày càng gia tăng, hệ thống xe khách của tuyến đường này tập trung về một địa điểm trung chuyển duy nhất là Bến xe Miền Tây. Vì vậy, hoạt động kinh doanh dịch vụ của Công ty chịu rất ít ảnh hưởng từ các rủi ro về kinh tế.

### 2. Rủi ro về luật pháp

Hoạt động của Công ty chịu sự chi phối của nhiều bộ luật: Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các loại luật đặc thù khác của ngành. Luật và các văn bản dưới luật trong lĩnh vực này đang trong quá trình hoàn thiện, sự thay đổi về mặt chính sách luôn có thể xảy ra và khi xảy ra thì sẽ ít nhiều ảnh hưởng đến hoạt động quản trị, kinh doanh của doanh nghiệp.

Ngoài ra do hệ thống luật pháp, đang trong quá trình hoàn thiện, việc thực thi lại chưa đạt hiệu quả cao nên khả năng chính sách của Nhà nước thay đổi sẽ ảnh hưởng ít nhiều đến hoạt động kinh doanh của Công ty Cổ phần Bến xe Miền Tây.

---

<sup>1</sup> Số liệu về tốc độ tăng trưởng kinh tế của Việt Nam được lấy từ nguồn của Tổng cục Thống kê Việt Nam (website: [www.gso.gov.vn](http://www.gso.gov.vn))

### 3. Rủi ro đặc thù

Hiện nay, Bến xe Miền Tây là nơi trung chuyển hành khách và hàng hóa đến và đi toàn bộ các tỉnh Đồng bằng sông Cửu Long. Với tốc độ tăng trưởng trong các năm tới của ngành vận tải, các doanh nghiệp vận tải đã và đang đầu tư lượng xe tăng gấp nhiều lần so với lượng xe đang có. Ngoài ra, hệ thống giao thông đường bộ đi các tỉnh miền Tây đã được cải thiện tốt rất nhiều so với trước đây nên lưu lượng phương tiện cũng gia tăng hằng năm. Điều này dẫn tới rủi ro về vấn đề hạ tầng mặt bằng của Bến xe Miền Tây không kịp đáp ứng sức nóng tăng trưởng của phương tiện. Để hạn chế rủi ro này, Công ty Cổ phần Bến xe Miền Tây hiện đang có kế hoạch cải tạo bến bãi hiện hữu và trong dài hạn sẽ di dời bến xe sang Xã Tân Quý Tây, Huyện Bình Chánh để mở rộng diện tích và dịch vụ khai thác.

Ngoài ra, Bến xe Miền Tây cũng có rủi ro về giá nguyên vật liệu là nhiên liệu xăng dầu. Nếu giá nhiên liệu tăng cao sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động của các doanh nghiệp vận tải lưu thông qua Bến xe Miền Tây, nhu cầu vận chuyển hành khách và hàng hóa có thể giảm đi hoặc chuyển sang các loại hình vận tải khác có chi phí thấp hơn (xe bus, tàu thuyền...). Điều này có thể ảnh hưởng đến lưu lượng xe qua bến của Bến xe Miền Tây. Do đó, rủi ro về nhiên liệu cũng gián tiếp ảnh hưởng đến doanh thu hoạt động của Bến xe Miền Tây.

### 4. Rủi ro về biến động giá cổ phiếu của Bến xe Miền Tây

Giá cổ phiếu được xác lập bằng quan hệ cung cầu trên thị trường, mà quan hệ này chịu sự tác động rất lớn bởi yếu tố vĩ mô của nền kinh tế thế giới và trong nước, các yếu tố vi mô liên quan đến doanh nghiệp và tâm lý của nhà đầu tư. Đặc biệt với nhà đầu tư Việt Nam thì yếu tố tâm lý tác động rất lớn đến quan hệ cung cầu trên thị trường chứng khoán. Hơn nữa, khi cổ phiếu được niêm yết trên sàn giao dịch thì các yếu tố này trở nên khá nhạy cảm và ảnh hưởng trực tiếp đến giá giao dịch. Bên cạnh đó, tình hình khủng hoảng tài chính thế giới, cụ thể là thị trường tài chính Mỹ trong giai đoạn vừa qua cũng tác động ít nhiều đến tâm lý các nhà đầu tư và các doanh nghiệp Việt Nam, đây cũng là một yếu tố làm ảnh hưởng đến giá trị cổ phiếu giao dịch. Ngoài ra, giá cổ phiếu của Công ty còn có thể bị pha loãng trong trường hợp Công ty phát hành tăng vốn làm giảm thu nhập trên một cổ phiếu.

## 5. Rủi ro khác

Các rủi ro khác như thiên tai, dịch họa, hỏa hoạn,... là những rủi ro bất khả kháng, nếu xảy ra sẽ gây thiệt hại cho tài sản, con người và tình hình hoạt động chung của Công ty. Nhằm hạn chế rủi ro này, Công ty đã mua bảo hiểm hỏa hoạn và các rủi ro đặc biệt với Công ty Cổ phần bảo hiểm Hàng Không - Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh. Thời gian bảo hiểm 12 tháng, từ 15/5/2009 đến 15/5/2010, số tiền bảo hiểm là : 9.962.224.685 đồng.



## II. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÁO BẠCH

### 1. Tổ chức đăng ký niêm yết - Công ty Cổ phần Bến xe Miền Tây

Ông **PHẠM VĂN THÔNG** Chức vụ: Chủ tịch HĐQT kiêm TGD

Bà **NGUYỄN THỊ KIM THOA** Chức vụ: Trưởng Ban kiểm soát

Ông **KIỀU NAM THÀNH** Chức vụ: Trưởng phòng Kế toán Tài chính

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản cáo bạch này là phù hợp với thực tế mà chúng tôi được biết, hoặc đã điều tra, thu thập một cách hợp lý.

### 2. Tổ chức tư vấn - Công ty Chứng khoán Ngân hàng Đông Á

Ông **BÙI VIỆT** Chức vụ: Tổng Giám đốc  
(đại diện theo pháp luật)

Bà **TRƯƠNG NGUYỄN THIÊN KIM** Chức vụ: Giám đốc Tài chính Doanh nghiệp

Bà **DƯƠNG THÚY AN** Chức vụ: Chuyên viên Tài chính Doanh nghiệp

Bản cáo bạch này là một phần của hồ sơ đăng ký niêm yết do Công ty TNHH Một thành viên Chứng khoán Ngân hàng Đông Á tham gia lập trên cơ sở Hợp đồng tư vấn với Công ty Cổ phần Bến xe Miền Tây. Chúng tôi đảm bảo rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trên Bản cáo bạch này đã được thực hiện một cách hợp lý và cẩn trọng dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do Công ty Cổ phần Bến xe Miền Tây cung cấp.

### III. CÁC KHÁI NIỆM

Trong bản cáo bạch này, một số từ viết tắt được hiểu như sau:

<b>Từ viết tắt</b>	<b>Giải nghĩa</b>
<i>Công ty</i>	Công ty Cổ phần Bến xe Miền Tây
<i>Tổ chức tư vấn</i>	Công ty Chứng khoán Ngân hàng Đông Á (DAS)
<i>Tổ chức kiểm toán</i>	Công ty Kiểm toán và Dịch vụ Tin Học
<i>Bến xe Miền Tây</i>	Tên viết tắt của Công ty Cổ phần Bến xe Miền Tây
<i>SAMCO</i>	Tổng Công ty Cơ khí Giao thông Vận tải Sài Gòn
<i>DHĐCĐ</i>	Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Bến xe Miền Tây
<i>HDQT</i>	Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Bến xe Miền Tây
<i>BKS</i>	Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Bến xe Miền Tây
<i>BTGD</i>	Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Bến xe Miền Tây
<i>TGD</i>	Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Bến xe Miền Tây
<i>PTGD</i>	Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Bến xe Miền Tây
<i>TCKT</i>	Tài chính kế toán
<i>NLD</i>	Người lao động
<i>CBCNV</i>	Cán bộ công nhân viên
<i>Giấy CNĐKKD</i>	Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh
<i>Giấy CNQSD</i>	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất
<i>BCTC</i>	Báo cáo tài chính
<i>HTX</i>	Hợp tác xã
<i>CTCP</i>	Công ty cổ phần
<i>TP HCM</i>	Thành phố Hồ Chí Minh

## IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ NIÊM YẾT

### 1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

#### 1.1 Giới thiệu về Công ty

Tên công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN BẾN XE MIỀN TÂY**  
 Tên tiếng Anh: **WEST COACH STATION JOINT STOCK COMPANY**  
 Tên viết tắt: **BXMT**  
 Trụ sở: 395 Kinh Dương Vương, P. An Lạc, Q. Bình Tân, TP. Hồ Chí Minh  
 Điện thoại: (84-8) 3 8776594  
 Fax: (84-8) 3 875 2853  
 Website: [www.bxmt.com.vn](http://www.bxmt.com.vn)  
 Giấy CNĐKKD: Số 4103004698 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp, đăng ký lần đầu ngày 03/05/2006 và đăng ký thay đổi lần thứ 01 ngày 09/08/2006

Logo:



Vốn điều lệ: 25.000.000.000 đồng (Hai mươi lăm tỷ đồng)



Trụ sở CTCP Bến xe Miền Tây

## 1.2 Quá trình hình thành và phát triển

Bến xe Miền Tây được khởi công xây dựng vào năm 1970 và hoàn thành đưa vào sử dụng năm 1973 có tên là Xa cảng Miền Tây, với diện tích ban đầu khoảng 02ha.

Năm 1975, khi Miền Nam hoàn toàn giải phóng, Xa cảng Miền Tây được tiếp quản và tiếp tục duy trì hoạt động.

Năm 1978, Xa cảng Miền Tây được đổi tên là Bến Xe Miền Tây, hoạt động theo hình thức đơn vị sự nghiệp có thu trực thuộc Sở Giao thông Vận tải thành phố.

Năm 1992, Bến Xe Miền Tây được chuyển thành Doanh nghiệp Nhà nước hoạt động sản xuất kinh doanh theo Quyết định số 192/QĐ-UB ngày 03/12/1992 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Năm 1997, Bến Xe Miền Tây được chuyển thành Doanh nghiệp Nhà nước hoạt động công ích theo Quyết định số 3545/QĐ-UBND ngày 11/7/1997 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Tháng 07/2004, Bến xe Miền Tây được chuyển sang Tổng Công ty Cơ khí Giao thông Vận tải Sài Gòn, thí điểm hoạt động theo mô hình Công ty mẹ - Công ty con theo Quyết định số 172/2004/QĐ-UB của Chủ tịch UBND TP.HCM.

Tháng 07/2005, Chủ tịch UBND Thành phố ra Quyết định số 3364/QĐ-UBND điều chuyển Bến xe Chợ Lớn từ Bến xe Miền Tây thuộc Tổng Công ty Cơ khí Giao thông Vận tải Sài Gòn sang Trung tâm Quản lý và Điều hành Vận tải Hành khách Công cộng thuộc Sở Giao thông Công chánh.

Tháng 10/2005, Bến Xe Miền Tây được chuyển thành Công ty cổ phần Bến Xe Miền Tây theo quyết định số 5403/QĐUBND ngày 21/10/2005 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh với cơ quan chủ quản là Tổng Công ty Cơ khí Giao thông Vận tải Sài Gòn (SAMCO).

Trong suốt quá trình hình thành và hoạt động, Bến Xe Miền Tây đã có nhiều thành tích trong hoạt động sản xuất kinh doanh, phục vụ nhu cầu đi lại của nhân dân và được trao nhiều bằng khen của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Đặc biệt, năm 1984 Bến xe Miền Tây được tặng thưởng **Huân chương lao động hạng 3**.

### 1.3 Ngành nghề kinh doanh và sản phẩm/ dịch vụ của Công ty

Theo Giấy CNĐKKD số 4103004698 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp, đăng ký lần đầu ngày 03/05/2006, đăng ký thay đổi lần thứ 01 ngày 09/08/2006, ngành nghề kinh doanh của Công ty như sau:

- Khai thác và kinh doanh bến xe;
- Vận tải hành khách công cộng liên tỉnh và nội địa;
- Khai thác dịch vụ phục vụ trong bến xe;
- Cho thuê mặt bằng và kiốt, bãi đậu xe vận tải hàng hóa;
- Giữ và chuyển hàng hóa hành lý bao gói;
- Mua bán phụ tùng vật tư ô tô, xăng dầu;
- Lau rửa, bảo dưỡng, sửa chữa ô tô;
- Dịch vụ vui chơi giải trí, cho thuê nghỉ trọ;
- Dịch vụ bốc xếp hàng hóa và lưu đậu qua đêm của phương tiện vận tải;
- Dịch vụ giữ xe hai bánh;
- Kinh doanh vận tải khách theo hợp đồng.

## 2. Cơ cấu tổ chức Công ty

Công ty cổ phần Bến Xe Miền Tây có trụ sở chính đặt tại số 395 Kinh Dương Vương, phường An Lạc, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh. Đây là văn phòng làm việc của Ban điều hành và các phòng ban nghiệp vụ của Công ty.

Các phòng ban của Công ty Cổ phần Bến xe Miền Tây:

- Phòng Tổ chức Hành chính
- Phòng Kế toán Tài chính
- Phòng Điều Hành
- Phòng Bán vé
- Phòng Kinh doanh dịch vụ

- Phòng Bảo vệ

### 3. Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty

**Đại hội đồng cổ đông:** Đại hội đồng cổ đông là cơ quan quyền lực cao nhất của Công ty theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty. Đại hội đồng cổ đông có trách nhiệm thảo luận và phê chuẩn những chính sách dài hạn và ngắn hạn về phát triển của Công ty, quyết định về cơ cấu vốn, bầu ra bộ máy quản lý và điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

**Hội đồng quản trị:** Hội đồng quản trị là cơ quan quản trị Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông mà không được ủy quyền. Hội đồng quản trị có nhiệm vụ quyết định chiến lược phát triển Công ty; xây dựng các kế hoạch sản xuất kinh doanh; xây dựng cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý Công ty; đưa ra các biện pháp, các quyết định nhằm đạt được các mục tiêu do Đại hội đồng cổ đông đề ra.

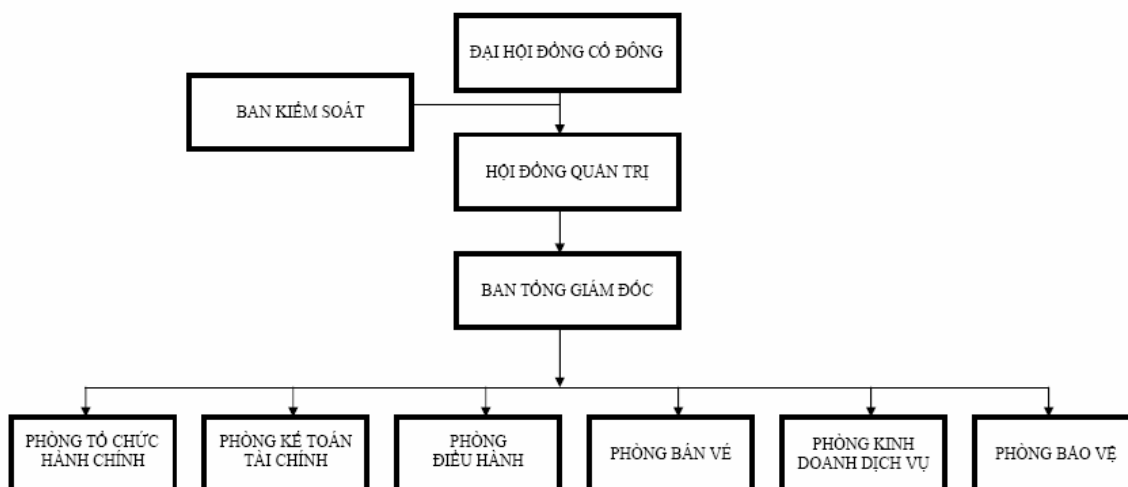
**Ban kiểm soát:** Ban kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, có nhiệm vụ giúp Đại hội đồng cổ đông giám sát, đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty một cách khách quan nhằm đảm bảo lợi ích cho các cổ đông.

**Ban Tổng Giám đốc:** Ban Tổng Giám đốc là cơ quan điều hành mọi hoạt động kinh doanh của Công ty, chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị về toàn bộ việc tổ chức sản xuất kinh doanh, thực hiện các biện pháp nhằm đạt được các mục tiêu phát triển của Công ty.

**Các phòng ban trong Công ty:** Các phòng ban thực hiện các công việc chức năng nhằm đảm bảo cho việc quản lý, tổ chức và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban Giám đốc được hiệu quả và đúng pháp luật.

**Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, Công đoàn:** Là các tổ chức Đảng, đoàn thể hoạt động theo quy định của pháp luật nhằm đảm bảo quyền lợi của toàn thể các cổ đông và người lao động được thực hiện theo đúng pháp luật.

**SƠ ĐỒ TỔ CHỨC CÔNG TY**



**4. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty, Danh sách cổ đông sáng lập và tỷ lệ cổ phần nắm giữ, Cơ cấu cổ đông**

**4.1 Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty**

Tính đến thời điểm 31/12/2009, các cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty như sau:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ	Số ĐKKD	Số cổ phần	Tỷ lệ/Vốn điều lệ
1	CTCP Giày Thái Bình	43/5 Xã An Bình, huyện Dĩ An, Tỉnh Bình Dương	4603000164	250.500	10,02%
2	Công ty Chứng khoán Ngân hàng Đông Á	56-58 Nguyễn Công Trứ, Q.1, TP.HCM	4104000059	125.000	5,00%
3	Tổng Công ty Cơ khí Giao thông Vận tải Sài Gòn (SAMCO)	262 Trần Hưng Đạo, P.Nguyễn Cư Trinh, Q.1, TP.HCM	4106000074	1.275.000	51,00%
	<b>Tổng cộng</b>			<b>1.650.500</b>	<b>66,02%</b>

Nguồn: Bến xe Miền Tây

#### 4.2 Danh sách cổ đông sáng lập của Công ty

Theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4103004698 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp, đăng ký lần đầu ngày 03/05/2006 và đăng ký thay đổi lần thứ 01 ngày 09/08/2006, danh sách cổ đông sáng lập của Công ty gồm:

STT	Tên cổ đông sáng lập	Địa chỉ	Số cổ phần	Tỷ lệ/ Vốn điều lệ
1	<b>Đại diện phần vốn Nhà nước: (SAMCO)</b> Phạm Văn Thông  Nguyễn Thị Hóa  Chu Thị Tuyết Hạnh	985/41 Lạc Long Quân, P.11, Q.Tân Bình.  1319 Hoàng Văn Thụ, P.4, Quận Tân Bình.  158 Chu Văn An, P.2, Q.6	1.275.000	51%
2	<b>Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng Đông Á</b> - Đại diện: Bùi Việt	56-58 Nguyễn Công Trứ, P.Nguyễn Thái Bình, Q.1.  151E Hai Bà Trưng, P.6, Q.3	272.890	10,92%
3	<b>CTCP Giày Thái Bình</b>  - Đại diện: Nguyễn Đức Thuần	43/5 Xã An Bình, Huyện Dĩ An, Tỉnh Bình Dương  24 Trần Quốc Thảo, P.6, Q.3	250.500	10,02%
4	<b>Và các cổ đông khác</b>		701.610	28,06%

Theo khoản 5 Điều 84 của Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 ngày 29/11/2005, "Trong thời hạn ba năm, kể từ ngày công ty được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, cổ đông sáng lập có quyền tự do chuyển nhượng cổ phần phổ thông của mình cho cổ đông sáng lập khác, nhưng chỉ được chuyển nhượng cổ phần phổ thông của mình cho người không phải là cổ đông sáng lập nếu được sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông. Trong trường hợp này, cổ đông dự định chuyển nhượng cổ phần không có quyền biểu quyết về việc chuyển nhượng các cổ phần đó và người nhận chuyển nhượng đương nhiên trở thành cổ đông sáng lập của công ty. Sau thời hạn ba năm kể từ ngày công ty được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, các hạn chế đối với cổ phần phổ thông của cổ đông sáng lập đều được bãi bỏ."



Công ty được cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần đầu ngày 03/05/2006. Như vậy, đến thời điểm này, các hạn chế trên đã hết hiệu lực và các cổ đông sáng lập được quyền tự do chuyển nhượng.

#### 4.3 Cơ cấu cổ đông của Công ty (tại thời điểm 31/12/2009)

Cổ đông	Số cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ/Vốn điều lệ
<b>1. Cổ đông trong nước</b>	<b>2.500.000</b>	<b>100,00 %</b>
- Cá nhân	760.200	30,40%
- Tổ chức	1.739.800	69,60%
<b>2. Cổ đông nước ngoài</b>	-	-
<b>Tổng cộng</b>	<b>2.500.000</b>	<b>100,00 %</b>

*Nguồn: Bến xe Miền Tây*

#### 5. Danh sách công ty mẹ, công ty con và công ty liên kết của tổ chức niêm yết

##### 5.1 Danh sách các Công ty nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối Công ty Cổ phần Bến xe Miền Tây

Hiện nay, Tổng Công ty Cơ khí Giao thông Vận tải Sài Gòn đang nắm giữ quyền kiểm soát và cổ phần chi phối Bến xe Miền Tây với tỷ lệ nắm giữ chiếm 51% trên vốn điều lệ, tương đương 1.275.000 cổ phần.

##### 5.2 Danh sách các Công ty mà Công ty Cổ phần Bến xe Miền Tây đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối

Không có.

##### 5.3 Danh sách các Công ty liên kết

###### Công ty cổ phần Xe khách và Dịch vụ Miền Tây (MITACO)

- Địa chỉ: 54 Kinh Dương Vương, P.13, Q.6, TP. HCM
- Ngành nghề kinh doanh: Vận chuyển hành khách đường bộ, vận chuyển hành khách du lịch. Đóng mới, cải tạo và sửa chữa các loại phương tiện cơ giới đường bộ. Kinh doanh vật tư phụ tùng cho ngành vận tải. Mua bán nhiên liệu, khí đốt hóa lỏng. Các

dịch vụ vận tải. Mua bán các loại động cơ máy nổ, vật liệu xây dựng, hàng trang trí nội thất. Kinh doanh nhà. Dịch vụ chuyển quyền sử dụng đất. Kinh doanh vận tải hành khách theo tuyến cố định. Mua bán các loại xe ô tô. Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng bằng ô tô, đường thủy nội địa. Kinh doanh bất động sản.

- Vốn điều lệ: 8.022.075.000 đồng
- Số cổ phần nắm giữ: 265.955 cổ phần, tương đương tỷ lệ sở hữu của Bến xe Miền Tây tại MITACO là 33,15%.

## 6. Hoạt động kinh doanh

### 6.1 Hoạt động kinh doanh chính

Hoạt động kinh doanh chính của Công ty bao gồm:

- *Khai thác và kinh doanh bến xe:* Bến xe Miền Tây cung ứng dịch vụ bến bãi để các doanh nghiệp vận chuyển hành khách từ TP. HCM đi 13 tỉnh Đồng bằng sông Cửu Long: Cần Thơ, Vĩnh Long, Đồng Tháp, An Giang, Kiên Giang, Cà Mau, Bạc Liêu, Sóc Trăng, Hậu Giang, Tiền Giang, Long An, Bến Tre, Trà Vinh. Bến xe có nhiệm vụ tổ chức điều hành ô tô ra vào bến để đón và trả khách, đảm bảo ô tô xuất bến đúng giờ quy định.

Công ty thu tiền dịch vụ bến xe của ô tô khách theo số ghế hành khách trên số kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường và thu tiền dịch vụ bến xe của ô tô tải theo số tải trọng vận chuyển hàng hóa đã đăng kiểm..

Hàng năm, Công ty tổ chức Hội nghị hiệp thương với các đơn vị kinh doanh vận tải để thống nhất một mức giá dịch vụ xe qua Bến. Mức giá này được tính toán trên cơ sở mức giá của năm liền kề, có tính đến dự báo tình hình hành khách đi lại qua bến, chi phí vận chuyển của các đơn vị cũng như các chi phí điều hành của Bến xe. Căn cứ theo mức giá đã được thống nhất từ đầu năm này, Bến xe sẽ công bố và tiến hành thu tiền dịch vụ mỗi lượt xe lưu thông qua Bến.

Theo quy định của Luật giao thông đường bộ đã được Quốc hội khóa XII thông qua ngày 13/11/2008 thì kể từ ngày 01/7/2009, giá dịch vụ xe ra vào bến sẽ do Ủy ban Nhân dân TP.HCM quyết định.

- Khai thác dịch vụ phục vụ trong bến xe gồm:
  - Dịch vụ bán vé ủy thác của các doanh nghiệp vận tải: Công ty tổ chức bán vé cho các đơn vị vận tải theo hợp đồng đã ký và thu hoa hồng tính trên số lượng vé bán được thực tế. Đối với các doanh nghiệp vận tải tự tổ chức bán vé, Công ty sẽ cho thuê quầy vé để doanh nghiệp tự khai thác.
  - Dịch vụ cho thuê mặt bằng, ki ốt, nhà vệ sinh công cộng: Công ty tổ chức đấu thầu cho các tổ chức, cá nhân khai thác dịch vụ bốc xếp hàng hóa, vệ sinh công cộng... và đơn vị trúng thầu sẽ kinh doanh một cách chủ động.
  - Dịch vụ xe lưu đậu qua đêm: Công ty tổ chức và thu tiền dịch vụ bến bãi đối với xe lưu đậu qua đêm một cách hợp lý khoa học, bảo đảm hệ thống phòng cháy chữa cháy tốt, lưu thông an toàn.
  - Dịch vụ trông giữ xe gắn máy;

#### Số tuyến và Doanh nghiệp vận tải

Đặc điểm	Số xe hoạt động	Số doanh nghiệp vận tải	Số tuyến vận tải
Đăng ký sở hữu / hoạt động tại TP. HCM	1.088	20	<b>92</b>
Đăng ký sở hữu / hoạt động tại các địa phương	1.134	122	
<b>Tổng cộng</b>	<b>2.222</b>	<b>142</b>	

Nguồn: Bến xe Miền Tây

#### Năng lực khai thác và phục vụ

STT	Chỉ tiêu	Năm 2007	Năm 2008
1	Hành khách xuất bến (người)	6.043.224	5.820.931
2	Số lượng xe xuất bến (xe)	424.310	429.520

Nguồn: Bến xe Miền Tây

Một số hình ảnh của Bến xe Miền Tây



Bến xe Miền Tây đã tổ chức thực hiện tốt các chủ trương, quy định của Nhà nước về lĩnh vực giao thông vận tải, đồng thời phối hợp tốt với các đơn vị vận tải hoạt động tại Bến xe thực hiện nghiêm túc các quy định này.

**6.2 Sản lượng, doanh thu dịch vụ của Công ty qua các năm**

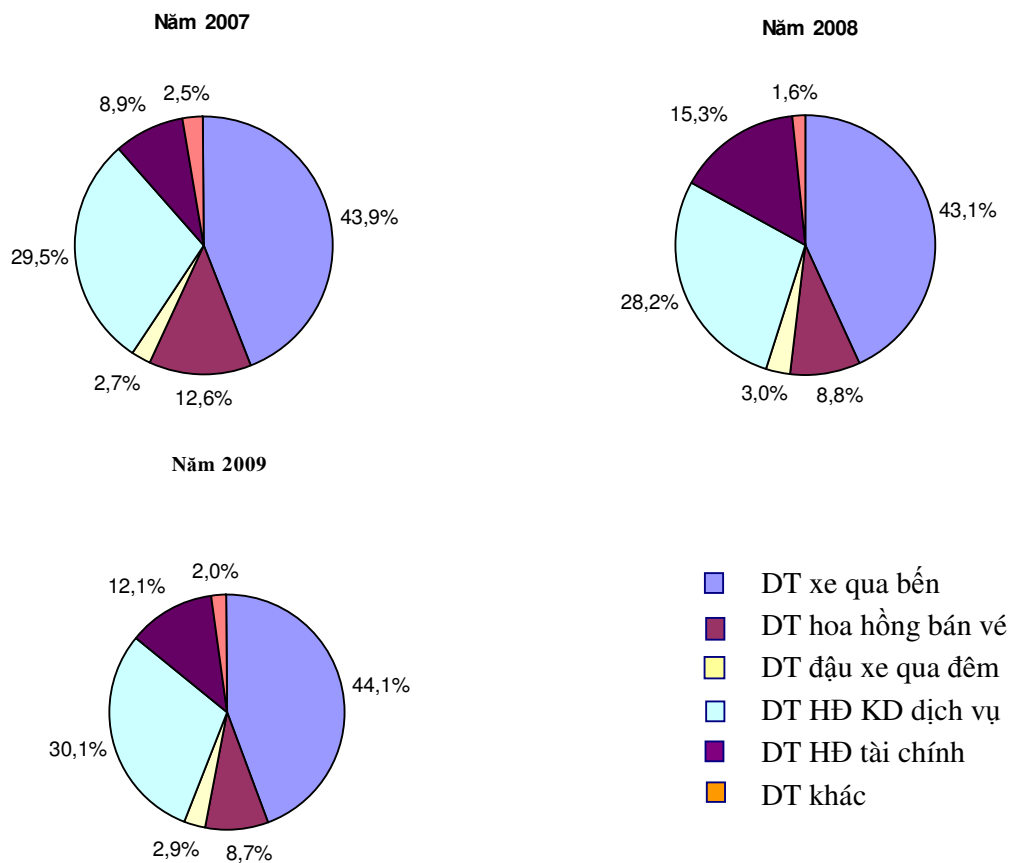
**Cơ cấu doanh thu các hoạt động kinh doanh qua các năm**

TT	Nhóm sản phẩm	Năm 2007		Năm 2008		Năm 2009	
		Giá trị (tr.đồng)	Tỷ trọng (%)	Giá trị (tr.đồng)	Tỷ trọng (%)	Giá trị (tr.đồng)	Tỷ trọng (%)
1	Doanh thu xe qua bến	14.102	43,94%	16.760	43,11%	17.857	44,14%
2	Doanh thu hoa hồng bán vé	4.040	12,59%	3.429	8,82%	3.525	8,71%
3	Doanh thu xe đậu qua đêm	852	2,65%	1.167	3,00%	1.178	2,91%

TT	Nhóm sản phẩm	Năm 2007		Năm 2008		Năm 2009	
		Giá trị (tr.đồng)	Tỷ trọng (%)	Giá trị (tr.đồng)	Tỷ trọng (%)	Giá trị (tr.đồng)	Tỷ trọng (%)
4	Doanh thu kinh doanh dịch vụ (cho thuê kiốt, giữ xe, vệ sinh,...)	9.459	29,47%	10.982	28,25%	12.183	30,11%
5	Doanh thu hoạt động tài chính	2.841	8,85%	5.936	15,27%	4.897	12,10%
6	Doanh thu hoạt động khác	799	2,49%	604	1,55%	816	2,02%
	<b>Tổng cộng</b>	<b>32.093</b>	<b>100%</b>	<b>38.878</b>	<b>100%</b>	<b>40.456</b>	<b>100</b>

Nguồn: Bến xe Miền Tây

**BIỂU ĐỒ CƠ CẤU DOANH THU CỦA CÔNG TY**



Trong các năm vừa qua, doanh thu của Công ty đã có sự tăng trưởng khá. Tổng doanh thu năm 2008 đạt 38,8 tỷ đồng tăng hơn 21% so với năm 2007, năm 2009 đạt 40,4 tỷ đồng tăng 4,05% so với năm 2008. Doanh thu xe qua bến và doanh thu kinh doanh dịch vụ chiếm tỷ trọng hơn 80% trong cơ cấu doanh thu. Doanh thu hoạt động tài chính cũng đóng góp một phần quan trọng trong tổng doanh thu của Công ty, chủ yếu là lãi tiền gửi ngân hàng và lãi cho vay khác. Trong năm 2008, lãi suất tiền gửi tăng rất cao đã mang lại doanh thu tốt cho hoạt động tài chính của Công ty là 5,9 tỷ đồng.

**Cơ cấu lợi nhuận trước thuế các hoạt động kinh doanh qua các năm**

TT	Nhóm sản phẩm	Năm 2007		Năm 2008		Năm 2009	
		Giá trị (tr.đồng)	Tỷ trọng (%)	Giá trị (tr. đồng)	Tỷ trọng (%)	Giá trị (tr. đồng)	Tỷ trọng (%)
1	LN xe qua bến	3.319	34,12%	4.874	31,41%	6.373	35,29%
2	LN hoa hồng bán vé	952	9,79%	997	6,43%	1.258	6,97%
3	LN xe đậu qua đêm	201	2,07%	340	2,19%	422	2,34%
4	LN kinh doanh dịch vụ (cho thuê kiốt, giữ xe, vệ sinh, ...)	1.616	16,61%	2.766	17,83%	4.347	24,07%
5	LN hoạt động tài chính	2.841	29,20%	5.936	38,25%	4.897	27,11%
6	LN hoạt động khác	799	8,21%	604	3,89%	764	4,23%
	<b>Tổng cộng</b>	<b>9.728</b>	<b>100%</b>	<b>15.517</b>	<b>100%</b>	<b>18.061</b>	<b>100</b>

Nguồn: Bến xe Miền Tây

Sự tăng trưởng của doanh thu của Công ty đã kéo theo sự tăng trưởng về lợi nhuận. Năm 2008, lợi nhuận trước thuế của Công ty đạt hơn 15,5 tỷ đồng tăng gần 60% so với năm 2007, năm 2009 lợi nhuận trước thuế đạt khoảng 18 tỷ tăng 16,39% so với năm 2008.

**6.3 Nguyên vật liệu**

Với đặc thù hoạt động trong lĩnh vực dịch vụ cung ứng và cho thuê bến bãi, Công ty sử dụng rất ít nguyên vật liệu. Vì vậy, Công ty không bị ảnh hưởng trực tiếp bởi sự biến động của giá nguyên vật liệu đến hiệu quả hoạt động. Tuy nhiên, các chi phí về nhiên liệu, vật tư, ... lại có tác động trực tiếp đến hoạt động của các doanh nghiệp vận tải. Giá nhiên liệu tăng đã khiến nhiều doanh nghiệp vận tải gặp khó khăn trong sản xuất kinh doanh và

lượng hành khách bình quân đi lại qua bến xe không tăng đã ảnh hưởng nhất định đến doanh thu của Bến xe Miền Tây.

#### 6.4 Chi phí sản xuất

Chi phí sản xuất là vấn đề mà tất cả các công ty phải quan tâm nhất trong quá trình hoạt động của mình. Lĩnh vực hoạt động chính của Bến xe Miền Tây là cung ứng dịch vụ bến bãi do đó chi phí chủ yếu của Công ty là các chi phí: chi phí thuê đất, chi phí duy tu, sửa chữa bến bãi, mua sắm trang thiết bị phục vụ công tác, khấu hao tài sản và chi phí quản lý doanh nghiệp. Trong thời gian qua, việc phát sinh chi phí sửa chữa, dặm vá mặt bằng thường xuyên đã ảnh hưởng đến lợi nhuận kinh doanh. Ý thức được việc tiết kiệm chi phí sẽ đem lại hiệu quả và lợi nhuận tốt hơn, nên Công ty đã thực hiện nhiều biện pháp nhằm tiết kiệm chi phí sản xuất như:

- Quản lý và giám sát công việc của đội ngũ CBCNV nhằm tái bố trí lao động theo hướng tinh giản và hiệu quả.
- Áp dụng phần mềm quản lý các phương tiện vận tải lưu thông qua bến, giảm chi phí nhân lực đối với công tác kiểm tra kiểm soát.
- Tìm kiếm và sử dụng các đơn vị gia cố mặt bằng có uy tín, chất lượng để gia tăng thời gian khai thác và hiệu quả của mặt bằng bến xe, hạn chế thấp nhất việc tu bổ quá nhiều lần nhưng lại nhanh chóng xuống cấp.

#### Cơ cấu các khoản mục chi phí chính của Bến xe Miền Tây

YẾU TỐ CHI PHÍ	Năm 2007		Năm 2008		Năm 2009	
	Giá trị (tr.đồng)	% DT	Giá trị (tr.đồng)	% DT	Giá trị (tr.đồng)	% DT
Giá vốn hàng bán	16.417	51,2%	17.683	55,1%	16.447	40,65%
Chi phí bán hàng	-	-	-	-	-	-
Chi phí quản lý doanh nghiệp	5.831	18,2%	5.677	17,7%	5.896	14,57%
Chi phí hoạt động tài chính	2	-	-	-	-	-
Chi phí khác	112	0,3%	-	-	52	0,13%
<b>TỔNG</b>	<b>22.362</b>	<b>69,7%</b>	<b>23.360</b>	<b>60,1%</b>	<b>22.343</b>	<b>55,23%</b>

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2007, 2008, năm 2009 của Bến xe Miền Tây



Thực hiện tốt các biện pháp tiết kiệm chi phí sản xuất đã giúp Bến xe Miền Tây giảm được tỷ trọng chi phí/doanh thu từ 69,7% năm 2007 xuống 55,23% năm 2009, do đó, góp phần tăng lợi nhuận hoạt động kinh doanh của Công ty.

## 6.5 Trình độ công nghệ

**Trong lĩnh vực quản lý:** toàn bộ hoạt động quản lý, điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty đều tuân thủ theo những nguyên tắc và chuẩn mực quy định.

**Trong hoạt động cung ứng dịch vụ bến bãi để phục vụ lưu đậu, tổ chức vận tải hành khách:**

- Bến xe đã trang bị camera giám sát hoạt động hằng ngày của đội ngũ quản lý và phương tiện vận tải gồm 44 máy camera được lắp đặt tại các vị trí quan trọng có nhu cầu quan sát, từ đó, mọi hoạt động diễn ra hàng ngày đều được quan sát và nắm bắt giúp nâng cao hiệu quả trong công tác quản lý, đặc biệt là công tác giữ gìn an ninh trật tự.
- Công ty ứng dụng các phần mềm quản lý hiện đại nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động, kiểm soát số lượng xe lưu thông qua bến và thời gian lưu đậu trong bến. Đây là hệ thống quản lý phần mềm vi tính đặc thù đối với hoạt động của bến xe, từ đó đã thay thế các thao tác nhân viên bằng thủ công (ghi chép bằng tay) sang làm việc trên máy vi tính giúp cho công tác quản lý chặt chẽ, thống kê nhanh chóng, chính xác, kịp thời và giúp tăng được năng suất lao động.

**Quy trình hoạt động và kiểm soát phương tiện vận tải ra vào bến như sau:**

- **Quy trình 1:** ô tô vào bến trả khách
  - Hướng dẫn cho xe ô tô vào vị trí quy định để trả khách
  - Hướng dẫn cho hành khách xuống xe và mua vé nếu có nhu cầu
  - Tổ chức bốc dỡ hàng hoá, hành lý, hàng bao gửi cho hành khách.
  - Nhận hoặc trả bao gửi cho hành khách
  - Hướng dẫn cho ô tô vào vị trí làm vệ sinh và kiểm tra an toàn kỹ thuật.
  - Hướng dẫn ô tô về vị trí bãi đậu chờ theo quy định.



- **Quy trình 2:** ô tô xuất bến
  - Làm thủ tục cho ô tô vào bến để xếp khách.
  - Thông tin hướng dẫn hành khách vào bến mua vé, bán vé cho hành khách.
  - Hướng dẫn cho ô tô vào vị trí lên khách.
  - Kiểm soát hành khách, hành lý.
  - Lập chứng từ vận chuyển và ký tên, đóng dấu ngày giờ xuất bến.

## 6.6 Tình hình nghiên cứu và phát triển sản phẩm mới

Công ty đã đầu tư, mua sắm và duy tu mặt bằng, các trang thiết bị phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị nhằm nâng cao chất lượng phục vụ hành khách và phương tiện như:

- Cải tạo lại Trung tâm đăng kiểm thành bãi đỗ xe
- Dặm và và trải bê tông nhựa nóng mặt bằng tại khu vực cổng số 4 và cổng số 5
- Sửa chữa hệ thống đèn cao áp trong khuôn viên bến xe, ...

Những công tác đầu tư và phát triển như trên đã góp phần tạo bộ mặt khang trang hơn của Bến xe đối với khách hàng, phục vụ tốt nhu cầu đi lại của nhân dân trong dịp cao điểm Tết nguyên đán và các ngày lễ lớn trong năm như 30/4, 01/5, Quốc khánh 02/9.

## 6.7 Tình hình kiểm tra chất lượng dịch vụ

Công ty rất chú trọng việc kiểm tra chất lượng dịch vụ, thể hiện ở việc:

- Trong lĩnh vực kinh doanh, để quản lý tốt các hoạt động, Công ty xây dựng các quy chế như Quy chế về tổ chức bộ máy và điều hành của Công ty, Quy chế thu chi tài chính, Mô tả chức năng nhiệm vụ của các Phòng ban,...
- Hằng năm, Công ty tiến hành kiểm tra việc thực hiện các nội quy, quy trình đã được đặt ra. Trên cơ sở này, Công ty đánh giá chất lượng dịch vụ của từng bộ phận, đơn vị và có những điều chỉnh hợp lý nhằm nâng cao chất lượng.
- Trong năm 2010, Công ty sẽ tiến hành xây dựng hệ thống ISO 9001 để kiểm soát và đánh giá chất lượng dịch vụ.

Ngoài ra, do Bến xe khách là nơi công cộng, đông người và phức tạp nên công tác giữ gìn an ninh trật tự, phòng cháy chữa cháy, đảm bảo an toàn cho hành khách và hành lý cũng được Ban lãnh đạo Công ty quan tâm và triển khai như sau:

- Công ty đã phối hợp tốt các cơ quan chức năng trong công tác bảo vệ an ninh trật tự, phòng cháy chữa cháy, sắp xếp bãi đậu xe, phân chiều giao thông hợp lý tránh tình trạng ùn tắc giao thông trong khu vực và tai nạn giao thông xảy ra trong Bến;
- Lực lượng Bảo vệ phối hợp với lực lượng Thanh tra giao thông công chánh, Ban quản lý các bến xe vận tải hành khách thành phố thường xuyên kiểm tra và lập biên bản xử lý các trường hợp nhà xe vi phạm quy định Hội nghị hiệp thương, nội quy khai thác tuyến, vi phạm thể lệ vận tải, đậu đỗ sai quy định.
- Năm 2007, Công ty đã lập 1.099 biên bản vi phạm Nội quy khai thác tuyến cố định; lập biên bản và chuyển Công an địa phương xử lý 31 vụ gây mất trật tự, trộm cắp, hoàn trả tài sản do hành khách bỏ quên 7 giỏ xách trong đó có giấy tờ và hơn 13 triệu đồng.
- Năm 2008, Công ty đã lập 756 biên bản vi phạm Nội quy khai thác tuyến cố định; lập biên bản và chuyển Công an địa phương xử lý 32 vụ gây mất trật tự, trộm cắp tài sản, đánh bạc; hoàn trả tài sản cho hành khách bỏ rơi trị giá 3.039.000 đồng và 200 USD, 02 điện thoại di động, 03 giỏ xách quần áo và giấy tờ tùy thân.
- Công ty đã phối hợp tốt với Ban chỉ huy quân sự Quận Bình Tân, tham gia đầy đủ các buổi tập huấn, tập luyện, hội thao lực lượng dân quân tự vệ.
- Thường xuyên kiểm tra, bảo dưỡng các phương tiện, thiết bị PCCC; phối hợp với Trung tâm Cảnh sát phòng cháy chữa cháy cụm 11 lên kế hoạch PCCC, giả định tình huống cháy và tổ chức diễn tập theo quy định.

## 6.8 Hoạt động marketing

Quảng bá thương hiệu là một trong những hoạt động thường niên và được chú trọng nhằm xây dựng hình ảnh Bến xe Miền Tây gần gũi với hành khách và cộng đồng doanh nghiệp. Công ty cũng tham gia nhiều hoạt động xã hội như:

- Đóng góp từ tiền lương của cán bộ nhân viên để xây dựng nhà tình nghĩa, nhà tình thương, ủng hộ các đợt vận động từ thiện xã hội.
- Năm 2007, Công ty đã xây dựng được 02 căn nhà tình nghĩa, trị giá 45.000.000 đồng, xây dựng 01 căn nhà tình thương cho người lao động trong Công ty trị giá 7.000.000 đồng.
- Năm 2008, xây dựng 01 căn nhà tình nghĩa cho diện chính sách trị giá 30.000.000 đồng tại xã Mỹ Hòa, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang.
- Đang phụng dưỡng thường xuyên 04 bà mẹ Việt Nam anh hùng từ các năm qua.
- Ngoài ra, Công ty còn tham gia đóng góp các đợt vận động phong trào từ thiện xã hội khác như: ủng hộ đóng góp quỹ xóa đói giảm nghèo, tặng quà cho trẻ em khuyết tật mồ côi, nạn nhân bị sự cố sập nhịp dẫn cầu Cần Thơ, các hoạt động cứu trợ đồng bào bị lũ lụt...

Với những nỗ lực trên Bến xe đã nhận được phản hồi tích cực từ phía cơ quan ban ngành và khách hàng. Tuy nhiên, Công ty vẫn chưa thực sự xây dựng chiến lược quảng bá và củng cố thương hiệu trên thị trường. Đây là việc Bến xe Miền Tây cần chú trọng trong những năm tiếp theo.

## 6.9 Nhãn hiệu thương mại

Bến xe Miền Tây đang sử dụng logo sau cho các hoạt động của Công ty:



**6.10 Một số hợp đồng lớn đã được ký kết**

TT	Nội dung hợp đồng	Khách hàng	Hợp đồng		Thời gian thực hiện
			Số- Ngày/tháng	Giá trị hợp đồng / năm	
1	Thu xe qua Bến	CTCP Vận tải tốc hành Mai Linh	Số 01 ngày 01/01/2009	2.749.811.328	01/01/2009 đến 31/12/2009
2	Thu xe qua Bến	CTCP Đầu tư Địa ốc – Ô tô Phương Trang	Số 167 ngày 20/01/2009	763.166.448	20/01/2009 đến 31/12/2009
3	Thu xe qua Bến	Công ty TNHH Vận tải Tốc hành KumHo SamCo	Số 17 ngày 01/01/2009	353.798.280	01/01/2009 đến 31/12/2009
4	Thu xe qua Bến	Công ty TNHH TMDVVT Phương Thảo	Số 40 ngày 01/01/2009	344.881.152	01/01/2009 đến 31/12/2009

Nguồn: Bến xe Miền Tây

**7. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2007, 2008 và năm 2009**

**7.1 Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2007 – 2009**

Dvt: triệu đồng

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	Năm 2007	Năm 2008	% tăng giảm 2008/2007	Năm 2009	% tăng giảm 2009/2008
1	Tổng tài sản	Tr.đồng	47.166	59.112	25,33%	62.477	5,69%
2	Doanh thu thuần	“	28.452	32.338	13,66%	34.742	7,43%
3	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	“	9.041	14.913	64,95%	17.297	15,99%
4	Lợi nhuận trước thuế	“	9.728	15.517	59,51%	18.061	16,39%
5	Lợi nhuận sau thuế	“	7.004*	13.508	92,86%	16.032	18,69%
6	Tỷ lệ chia cổ tức	%	12%	18%	6%	40%	22%

Nguồn: BCTC đã kiểm toán năm 2007, 2008, 2009 của Bến xe Miền Tây.

**Ghi chú:**

(\*) Cách trình bày khoản thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN) được miễn, giảm năm 2007 và năm 2008, 2009 trên báo cáo tài chính kiểm toán có sự không thống nhất, cụ thể: Lợi nhuận sau thuế năm 2007 đã loại trừ khoản thuế TNDN được miễn giảm theo diện cổ phần

hóa để trích vào Quỹ đầu tư và phát triển (2.723.764.327 đồng), tuy nhiên lợi nhuận sau thuế năm 2008 và năm 2009 chưa loại trừ khoản thuế TNDN được miễn giảm để trích vào Quỹ đầu tư và phát triển (năm 2008 là 2.172.421.499 đồng, năm 2009 là 1.549.988.581 đồng).

Bến xe Miền Tây cổ phần hóa năm 2005. Theo quy định, Công ty được miễn giảm thuế TNDN kể từ khi kinh doanh có lãi, cụ thể Công ty được miễn thuế TNDN năm 2006 và năm 2007; được giảm 50% thuế TNDN trong 03 năm 2008, 2009 và 2010.

Nhìn chung, hoạt động kinh doanh của Bến xe Miền Tây phát triển khá ổn định. Riêng năm 2008, lợi nhuận trước thuế của Công ty tăng đột biến so với năm 2007 (tăng 92,86%). Nguyên nhân là do cách hạch toán không thống nhất khoản thuế TNDN được miễn giảm (xem ghi chú ở trên) và do lợi nhuận từ hoạt động tài chính năm 2008 tăng gấp đôi so với năm 2007. Các khoản đầu tư tài chính của Công ty chủ yếu là tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn, có giá trị khá lớn (tại thời điểm 31/12/2008 là 25 tỷ) trong khi lãi suất huy động của ngân hàng năm 2008 tăng đột biến do ảnh hưởng từ chính sách thắt chặt tiền tệ của Ngân hàng nhà nước nhằm kiềm chế lạm phát. Vì vậy, lợi nhuận từ hoạt động đầu tư tài chính năm 2008 của Bến xe Miền Tây cũng tăng đột biến theo.

## 7.2 Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Công ty

### Thuận lợi:

- Nhà nước luôn tạo điều kiện cho các doanh nghiệp phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh, môi trường kinh tế vĩ mô ngày càng được cải thiện.
- Công ty đã xây dựng được một chính sách quản lý hiệu quả từ khi chuyển sang công ty cổ phần. Năng suất lao động tăng cao, nguồn nhân lực ngày càng được củng cố và duy trì.
- Công ty có đội ngũ CBCNV có kinh nghiệm nhiều năm công tác tại Bến xe Miền Tây và trong lĩnh vực vận tải, đặc biệt là với đặc thù hoạt động của bến xe là nơi công cộng, đông người và phức tạp.

### Khó khăn:

- Khủng hoảng kinh tế bắt đầu từ năm 2008 kéo dài qua năm 2009 đã tác động đến đời sống của người dân, sức mua của xã hội giảm sút trong đó có nhu cầu đi lại của

hành khách; lượng hành khách bình quân đi lại qua bến xe cũng lại đã ảnh hưởng đến hiệu quả kinh doanh của Bến xe.

- Giá cả nhiên liệu, vật tư hàng hóa, dịch vụ cũng tăng cao đã trực tiếp tác động đến hoạt động kinh doanh của các đơn vị vận tải hành khách; các chi phí cho việc quản lý hoạt động của Bến xe đều tăng.
- Hạ tầng bến xe đã xuống cấp qua thời gian và do tác động của triều cường, ảnh hưởng đến việc khai thác bến và lưu thông của các phương tiện.
- Việc lưu thông và vận chuyển hành khách của một số ít các chủ xe nhỏ lẻ, xe “dù” tại các bến tự phát chưa được xử lý triệt để cũng tác động một phần đến hiệu quả khai thác bến.
- Tỷ lệ đội ngũ CBCNV trẻ không cao, do vậy cần có chiến lược đào tạo đội ngũ nhân lực kế thừa trong thời gian tới.

## 8. Vị thế Công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành

### 8.1 Triển vọng phát triển của ngành

Cùng với sự phát triển của kinh tế cả nước, TP HCM là một trong những điểm phát triển nóng của vùng trong những năm gần đây. Với sự tăng trưởng của nền kinh tế, số lượng phương tiện vận tải lưu thông trong thành phố ngày càng gia tăng, số lượng hành khách vận chuyển theo đó cũng tăng lên với tốc độ nhanh chóng qua các năm.

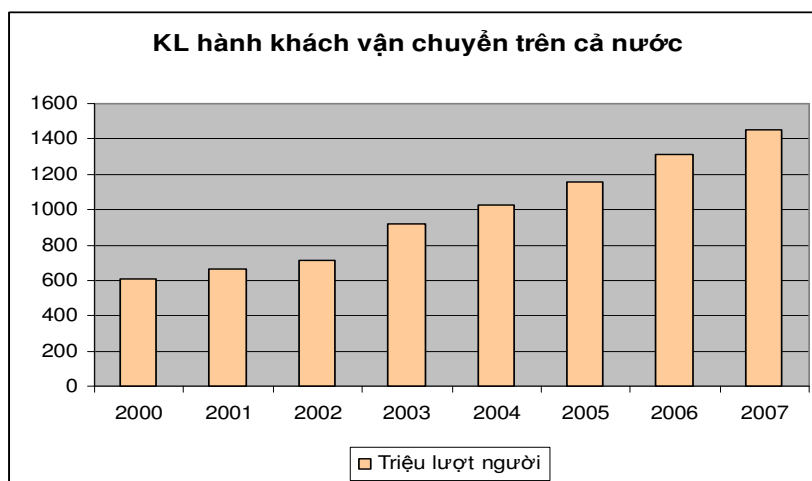
Khối lượng hành khách vận chuyển bằng đường bộ phân theo địa phương:

*Đvt: triệu lượt người*

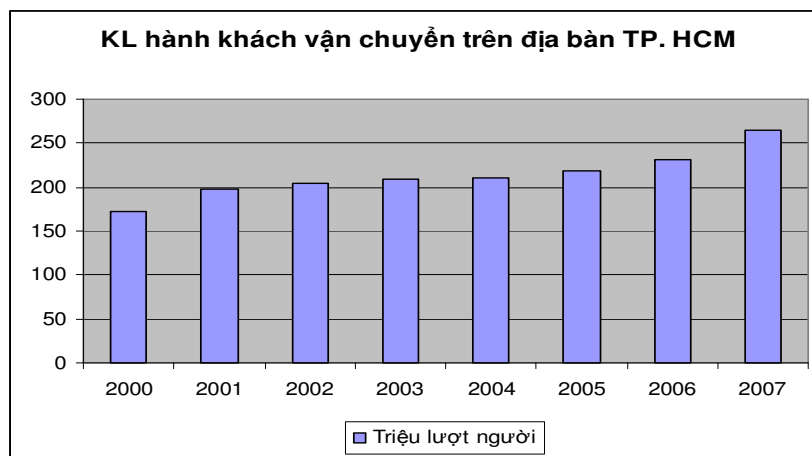
Năm	2000	2001	2002	2003	2004	2005	2006	2007
Cả nước	610,3	666	715,5	915,7	1024,5	1153,8	1309,4	1.451,8
TP. HCM	172,6	198,2	204,7	209,8	209,9	219,1	231,1	264,6

*Nguồn: Tổng cục thống kê*

Biểu đồ khối lượng hành khách vận chuyển trên cả nước qua các năm:



Biểu đồ khối lượng hành khách vận chuyển trên địa bàn TP. HCM qua các năm:



Điều này hiện đang làm quá tải các bến bãi trên địa bàn thành phố. Với nhu cầu thực tế trên, UBND TP.HCM đã có nhiều chủ trương, chính sách khuyến khích đầu tư xây dựng bến xe trên địa bàn thành phố. Song song đó, ngành Giao thông Vận tải cũng khuyến khích các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực cung ứng dịch vụ bến bãi chủ động nâng cấp cơ sở hạ tầng, sắp xếp hợp lý bến bãi để đáp ứng tối đa nhu cầu lưu đậu. Như vậy, có thể thấy triển vọng phát triển của ngành cung ứng dịch vụ bến bãi cho các phương tiện, tổ chức vận chuyển hành khách mà Công ty đang hoạt động là rất khả quan.

## 8.2 Vị thế của Công ty trong ngành

Với hơn 30 năm hoạt động trong lĩnh vực cung ứng dịch vụ bến bãi, tổ chức vận chuyển hành khách, Công ty Cổ phần Bến xe Miền Tây đã xây dựng được uy tín trên địa

bàn TP. HCM. Bến xe Miền Tây được đánh giá đạt tiêu chuẩn về chất lượng và dịch vụ phụ trội, thoả mãn nhu cầu ngày càng đa dạng của khách hàng. Bên cạnh đó, Công ty luôn được khách hàng tín nhiệm do đảm bảo nghiêm ngặt các tiêu chuẩn an toàn đối với các phương tiện vận tải. Các doanh nghiệp vận tải bắt buộc phải tổ chức đăng kiểm lưu thông định kỳ hằng năm và chỉ những phương tiện đáp ứng yêu cầu kiểm định mới được phép vận chuyển hành khách. Về phần mình, Bến xe cũng tăng cường công tác an ninh, đảm bảo trật tự công cộng, an toàn cho hành khách và hành lý mang theo .

### 8.3 Đánh giá về sự phù hợp định hướng phát triển của Công ty với định hướng của ngành, chính sách của nhà nước và xu thế chung trên thế giới

Chiến lược củng cố hoạt động kinh doanh, tập trung mở rộng cả về chiều rộng và chiều sâu với mục tiêu trở thành một công ty mạnh trong lĩnh vực cung ứng dịch vụ bến bãi trên địa bàn thành phố của Công ty là hoàn toàn khả thi và phù hợp với định hướng phát triển chung của Nhà nước. Điều này đã được Ban lãnh đạo của Bến xe Miền Tây hết sức quan tâm và chuẩn bị sẵn sàng mọi nguồn lực để thực hiện các mục tiêu của mình.

## 9. Chính sách đối với người lao động

### 9.1 Thực trạng lao động

Tính đến thời điểm ngày 30/09/2009, tổng số lao động của Công ty là 164 người, với cơ cấu phân theo trình độ như sau:

Tiêu chí	Số lượng	Tỷ lệ %
Trình độ đại học	14	8,53
Trình độ cao đẳng và trung cấp	04	2,43
Trình độ sơ cấp và công nhân kỹ thuật	15	9,14
Lao động khác	131	79,9
<b>Tổng cộng</b>	<b>164</b>	<b>100</b>

Nguồn: Bến xe Miền Tây

### 9.2 Chế độ làm việc và chính sách lương thưởng, trợ cấp cho người lao động

Chế độ làm việc:



Công ty thực hiện chế độ làm việc 08 giờ/ ngày, 40 giờ/ tuần đối với khối gián tiếp. Khối trực tiếp làm việc theo ca với tổng lượng thời gian là 44 giờ/ tuần.

Chính sách lương:

Căn cứ tình hình kinh doanh và năng lực của người lao động, Công ty trả lương theo một trong các hình thức sau:

- Lương thời gian
- Lương khoán công việc

Công ty thực hiện phân phối lương theo lao động, Quỹ tiền lương được phân phối trực tiếp cho người lao động, không sử dụng vào mục đích khác. Trường hợp người lao động làm thêm giờ hoặc làm đêm, Công ty thực hiện việc chi trả lương ngoài giờ theo đúng quy định của Bộ luật Lao động đã ban hành.

Chính sách khen thưởng:

Hàng năm, Hội đồng thi đua khen thưởng của Công ty họp xét phân loại để làm căn cứ khen thưởng cho người lao động trong dịp Tết Nguyên đán, bình quân mỗi người một tháng lương. Bên cạnh đó, căn cứ trên kết quả sản xuất kinh doanh, HĐQT Công ty trích lập quỹ khen thưởng phúc lợi để chi cho người lao động nhân dịp các ngày Lễ lớn như: Tết Dương lịch 01/01, ngày Chiến thắng 30/04 và Quốc tế lao động 01/05, ngày Quốc khánh 2/9.

Công ty đã phát động thi đua từng đợt và hằng năm, có sơ kết tổng kết. Qua phong trào thi đua, hội đồng thi đua khen thưởng Công ty đã xét chọn, khen thưởng những tập thể, cá nhân hoàn thành tốt nhiệm vụ như sau:

Năm 2007:

- Công ty cổ phần Bến Xe Miền Tây được Tổng Công ty Cơ khí Giao thông Vận tải Sài Gòn tặng Giấy khen với thành tích hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao năm 2007;
- Giấy khen Tổng Công ty Cơ khí Giao thông Vận tải Sài Gòn: 03 tập thể và 11 cá nhân;
- Giấy khen của CTCP Bến xe Miền Tây: 29 cá nhân và 3 tập thể;

- Công nhận 123 lao động tiên tiến và đề nghị Tổng Công ty công nhận 02 tập thể lao động tiên tiến;

#### Năm 2008:

- Tập thể CBCNV Công ty cổ phần Bến Xe Miền Tây được UBND Thành phố công nhận là tập thể lao động xuất sắc;
- Được UBND thành phố tặng bằng khen với thành tích xuất sắc trong công tác tổ chức, chăm lo phục vụ Tết Mậu tý;
- Giấy khen của UBND Quận Bình Tân và Công an Quận Bình Tân về thành tích bảo vệ an ninh trật tự trên địa bàn.

Ngoài ra, Công ty còn thực hiện khen thưởng đối với các lao động tiên tiến, các cá nhân và tập thể có sáng kiến làm lợi cho công ty,...

#### Chế độ phúc lợi:

Bên cạnh các chính sách lương thưởng nêu trên, Công ty cũng quan tâm đời sống tinh thần của người lao động thông qua việc phối hợp với Công đoàn để tổ chức cho người lao động được đi nghỉ mát hàng năm:

- Tổ chức cho cán bộ công nhân viên tham quan nghỉ mát tại khu du lịch Mũi Né – Bình Thuận, Nha Trang.
- Tổ chức khám sức khỏe định kỳ hàng năm cho cán bộ công nhân viên tại bệnh viện Triều An.
- Tổ chức họp mặt, phát tiền hoặc quà vào những ngày kỷ niệm như: quốc tế phụ nữ 8/3, quốc tế thiếu nhi 1/6, Tết trung thu, ngày phụ nữ Việt Nam,...

Công ty thực hiện đầy đủ các chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế cho tất cả những người lao động thuộc diện bắt buộc phải đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế.

#### Chính sách tuyển dụng và công tác đào tạo:

Căn cứ vào nhu cầu kế hoạch sản xuất kinh doanh, hàng năm Công ty chủ động có kế hoạch tuyển dụng lao động để phục vụ công tác.

Công tác đào tạo nhằm nâng cao trình độ chuyên môn tay nghề cho CBCNV được Công ty quan tâm đúng mức, Công ty thường xuyên cử CBCNV tham gia các lớp tập huấn,

bồi dưỡng kiến thức về chuyên môn, nghiệp vụ có liên quan công việc của mình do các sở ngành, các tổ chức đào tạo tổ chức.

Với những nỗ lực của Ban lãnh đạo Công ty, đời sống và việc làm của cán bộ công nhân viên được ổn định và nâng cao; tinh thần trách nhiệm đối với công việc của người lao động được nâng lên rõ rệt, ý thức chấp hành nội quy lao động tốt; cơ cấu tổ chức ngày càng hoàn thiện, tạo được mối quan hệ và đoàn kết tốt giữa các thành viên trong đơn vị để hoàn thành nhiệm vụ chung.

## 10. Chính sách cổ tức

Kết thúc niên độ tài chính HĐQT có trách nhiệm xây dựng phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ để trình Đại hội đồng cổ đông. Phương án này được xây dựng trên cơ sở lợi nhuận sau thuế mà Công ty thu được từ hoạt động kinh doanh trong năm tài chính vừa qua sau khi đã thực hiện nghĩa vụ nộp thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật hiện hành. Bên cạnh đó, Công ty cũng xét tới kế hoạch và định hướng kinh doanh, chiến lược đầu tư mở rộng hoạt động kinh doanh trong năm tới để đưa ra mức cổ tức dự kiến hợp lý.

Năm	Tỷ lệ cổ tức
2006 (*)	7,33%
2007	12%
2008	18%
2009	40%

Nguồn: Bến xe Miền Tây

(\*) Bến xe Miền Tây chính thức hoạt động dưới hình thức CTCP từ ngày 03/05/2006. Do vậy, mức cổ tức 2006 nêu trên là mức chi trả cho 8 tháng cuối năm 2006.

(\*\*) Tỷ lệ cổ tức năm 2009 là tỷ lệ do Hội đồng quản trị đề xuất để trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2010 thông qua, tỷ lệ cổ tức năm 2009 cụ thể sẽ do Đại hội đồng cổ đông quyết định. Trong năm 2009 Bến xe Miền Tây đã tạm ứng cổ tức 10% cho cổ đông.

## 11. Tình hình hoạt động tài chính

### 11.1 Các chỉ tiêu cơ bản

Công ty áp dụng chế độ kế toán Việt Nam theo Quyết định số 15/2006/QĐ-BTC của Bộ Tài Chính ban hành ngày 20/03/2006 và các văn bản sửa đổi bổ sung.

**a. Niên độ kế toán**

Niên độ kế toán của Công ty bắt đầu từ ngày 01/01 và kết thúc ngày 31/12 hàng năm.

**b. Khấu hao tài sản cố định**

Tài sản cố định của Công ty được trình bày theo nguyên giá trừ đi giá trị hao mòn lũy kế. Khấu hao tài sản cố định hữu hình được trích theo phương pháp khấu hao đường thẳng trong suốt thời gian hữu dụng ước tính của các tài sản, tuân thủ theo đúng Quyết định số 206/2003/QĐ-BTC ngày 12/12/2003 như sau:

Tài sản	Năm
▪ Nhà xưởng, vật kiến trúc	10-30
▪ Máy móc, thiết bị	3-15
▪ Phương tiện vận tải, truyền dẫn	5-10
▪ Thiết bị văn phòng	4-10

**11.2 Thu nhập bình quân của người lao động**

Thu nhập bình quân hàng tháng của người lao động trong Công ty năm 2009 là 6.281.000 đồng/người. Đây là mức thu nhập tương đối cao so với các doanh nghiệp hoạt động trong cùng lĩnh vực.

*Đơn vị tính: đồng/người/tháng*

Nội dung	Năm 2007	Năm 2008	Năm 2009	% tăng (giảm) 2009/2008
Mức thu nhập bình quân	5.148.000	5.815.639	6.281.000	8,00%

*Nguồn: Bến xe Miền Tây*

**11.3 Thanh toán các khoản nợ đến hạn**

Công ty hiện nay không có khoản nợ quá hạn nào, các khoản nợ phải trả ngắn và trung hạn đều được Công ty thanh toán đúng hạn.

**11.4 Các khoản phải nộp theo luật định**

Các khoản phải trả, phải nộp Ngân sách của Công ty không nhiều, chủ yếu là thuế giá trị gia tăng và thuế thu nhập doanh nghiệp. Do đó, Công ty luôn thực hiện tốt các nghĩa vụ với Nhà nước.

Đơn vị tính: đồng

Các khoản phải nộp Ngân sách	Năm 2007	Năm 2008	Năm 2009
<b>I. Các khoản thuế đã nộp</b>	<b>2.907.779.434</b>	<b>4.404.186.993</b>	<b>3.860.407.823</b>
1. Tiền thuế VAT	2.400.399.771	2.677.596.384	2.944.325.391
2. Thuế thu nhập doanh nghiệp	432.723.898	1.486.968.367	709.594.841
3. Thuế khác (Môn bài+Thuế TNCN)	74.665.765	239.622.242	206.487.591
<b>II Tiền thuê đất (từ năm 2006 đến 2009) (*)</b>	-	-	<b>11.458.889.915</b>
<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>2.907.779.434</b>	<b>4.404.186.993</b>	<b>15.319.297.738</b>

Nguồn: Bến xe Miền Tây

(\*) Từ thời điểm hoạt động dưới hình thức CTCP vào năm 2006, Công ty chưa nhận được thông báo nộp tiền thuê đất. Năm 2009, khi Công ty nhận được thông báo nộp tiền thuê đất nên đã tiến hành nộp, dẫn đến việc khoản tiền nộp ngân sách năm 2009 tăng đáng kể so với năm 2008.

### 11.5 Trích lập các quỹ

Sau khi kết thúc niên độ tài chính (31/12), HĐQT trình Đại hội đồng cổ đông quyết định tỷ lệ trích lập tùy theo kết quả kinh doanh trong năm sản xuất và mục tiêu phát triển của Công ty và sau đó sẽ tiến hành trích lập các quỹ.

Tỷ lệ trích lập các quỹ năm 2007, 2008 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua như sau:

- Quỹ đầu tư phát triển:
  - ✓ Thuế thu nhập doanh nghiệp được miễn giảm theo quy định ưu đãi thuế khi thực hiện cổ phần hóa
  - ✓ 10% lợi nhuận sau thuế
- Quỹ dự phòng tài chính: 5% lợi nhuận sau thuế
- Quỹ khen thưởng phúc lợi: 10% lợi nhuận sau thuế

Số dư các quỹ của Công ty vào các thời điểm cuối năm 2007, 2008 và 2009 như sau:

Đơn vị tính: đồng

Các quỹ	31/12/2007	31/12/2008	31/12/2009
Quỹ đầu tư phát triển	5.093.965.068	8.383.631.908	11.294.876.975
Quỹ dự phòng tài chính	539.317.987	1.097.940.658	1.778.568.901
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	1.735.016.232	1.507.203.206	1.926.755.831
<b>Cộng</b>	<b>7.368.299.287</b>	<b>10.988.775.772</b>	<b>15.000.201.707</b>

Nguồn: BCTC kiểm toán 2007, 2008, 2009 của Bến xe Miền Tây

### 11.6 Tổng dư nợ vay

Tại thời điểm 31/12/2009, Bến xe Miền Tây không có một khoản vay nào từ các tổ chức tín dụng trong nước cũng như ngoài nước.

### 11.7 Đầu tư tài chính dài hạn khác

Tại thời điểm 31/12/2009, đầu tư tài chính dài hạn khác của Bến xe Miền Tây gồm:

- Đầu tư trái phiếu 50.000.000 đồng
- Cho vay dài hạn: 19.000.000.000 đồng

Khoản cho vay dài hạn trên là số tiền Bến xe Miền Tây cho Tổng Công ty Cơ khí Giao thông Vận tải Sài Gòn (SAMCO) vay bổ sung vốn kinh doanh theo Biên bản thỏa thuận vốn số 03/TTVV-SC ngày 01/01/2009, thời hạn vay là 1 năm. Lãi suất là 0,9%/tháng, trả lãi hàng tháng và sẽ được điều chỉnh theo lãi suất thay đổi của các ngân hàng.

### 11.8 Tình hình công nợ hiện nay

#### Các khoản phải thu

Đvt: triệu đồng

Chỉ tiêu	31/12/2007	31/12/2008	31/12/2009
<b>Phải thu ngắn hạn</b>	<b>1.369</b>	<b>1.893</b>	<b>1.296</b>
Phải thu của khách hàng	32	56	64
Trả trước người bán	384	291	588
Phải thu nội bộ	-	-	-
Các khoản phải thu khác	953	1.546	644
Dự phòng các khoản phải thu khó đòi	-	-	-

Chỉ tiêu	31/12/2007	31/12/2008	31/12/2009
<b>Phải thu dài hạn</b>	-	-	-
Phải thu dài hạn của khách hàng	-	-	-
Vốn kinh doanh ở các đơn vị trực thuộc	-	-	-
Phải thu dài hạn khác	-	-	-
<b>Tổng cộng</b>	<b>1.369</b>	<b>1.893</b>	<b>1.296</b>

Nguồn: BCTC kiểm toán 2007, 2008 và 2009 của Bến xe Miền Tây

Khoản mục “Trả trước người bán” năm 2009 tăng cao so với năm 2008 là do trong năm 2009 Bến xe Miền Tây ký hợp đồng thực hiện sửa chữa, nâng cấp nhiều hạng mục của bến xe, Bến xe Miền Tây phải ứng trước cho khách hàng. Tại thời điểm cuối năm 2009, các hạng mục công trình này vẫn chưa hoàn thành nên số tiền ứng trước chưa được kết chuyển vào chi phí.

#### Các khoản phải trả

Đvt: triệu đồng

Chỉ tiêu	31/12/2007	31/12/2008	31/12/2009
<b>Phải trả ngắn hạn</b>	<b>10.767</b>	<b>14.970</b>	<b>13.936</b>
Vay và nợ ngắn hạn	-	-	-
Phải trả cho người bán	23	46	25
Người mua trả tiền trước	-	-	-
Thuế và các khoản phải nộp cho Nhà nước	4.876	8.686	2.211
Phải trả người lao động	2.851	4.193	4.139
Chi phí phải trả	-	-	-
Phải trả nội bộ	-	-	-
Các khoản phải trả, phải nộp khác	3.017	2.043	7.561
<b>Phải trả dài hạn</b>	<b>675</b>	<b>901</b>	<b>1.005</b>
Vay và nợ dài hạn	-	-	-
Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	-	-	-
Phải trả dài hạn khác	561	707	738
Dự phòng trợ cấp mất việc làm	114	194	267
<b>Tổng cộng</b>	<b>11.442</b>	<b>15.871</b>	<b>14.941</b>

Nguồn: BCTC kiểm toán 2007, 2008 và 2009 của Bến xe Miền Tây

Khoản mục “Phải trả cho người bán” năm 2008 chênh lệch lớn so với năm 2007 là do nhiều công trình xây dựng cơ bản trong năm 2008 chưa quyết toán nên Bến xe Miền Tây phải giữ lại chi phí bảo hành phải trả của các công trình này.

Khoản mục “Phải trả người lao động” năm 2008, 2009 có sự tăng lên so với năm 2007 là do tại thời điểm cuối năm 2008 và 2009 Bến xe Miền Tây còn treo khoản tiền lương và thưởng Tết nguyên đán của cán bộ công nhân viên. Các khoản lương thưởng được trích trước này cũng cao hơn năm 2007 do doanh thu của Bến xe Miền Tây năm 2008 và 2009 đều tăng hơn năm 2007.

### 11.9 Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2007	Năm 2008	Năm 2009
<b>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>				
Hệ số thanh toán hiện hành	Lần	3,04	1,96	2,73
Hệ số thanh toán nhanh	Lần	3,04	1,96	2,73
<b>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>				
Hệ số nợ/Tổng tài sản	Lần	0,24	0,27	0,24
Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	Lần	0,32	0,37	0,31
<b>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>				
Vòng quay tổng tài sản	Lần	0,60	0,55	0,56
<b>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>				
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	24,62	41,77	46,15
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân	%	22,42	35,68	36,71
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân	%	16,96	25,42	26,37
Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	31,78	46,12	49,79
<b>Chỉ tiêu liên quan đến cổ phần</b>				
Thu nhập trên mỗi cổ phần	đồng/cổ phần	2.802	5.403	6.413
Giá trị sổ sách của một cổ phần	đồng/cổ phần	13.596	16.694	18.244



Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2007	Năm 2008	Năm 2009
Số cổ phiếu lưu hành	Cổ phần	2.500.000	2.500.000	2.500.000

Hệ số thanh khoản của Công ty năm 2008 giảm với năm 2007 (từ 3,04 lần giảm xuống 1,96 lần). Nguyên nhân là do nợ ngắn hạn năm 2008 tăng cao so với năm 2007, gia tăng chủ yếu của khoản Thuế và các khoản phải nộp nhà nước. Khoản mục này tăng do Công ty phải nộp toàn bộ tiền thuê đất đóng cho khoản thời gian từ 2006 – 2009. Hệ số thanh khoản của Bến xe Miền Tây năm 2009 đã tăng lên đạt 2,73 lần.

## 12. Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, Ban kiểm soát và Kế toán trưởng

STT	HỌ TÊN	CHỨC VỤ
<b>I</b>	<b>Hội đồng quản trị</b> - Phạm Văn Thông  - Chu Thị Tuyết Hạnh  - Nguyễn Văn Tiến  - Bùi Việt	Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc  Thành viên  Thành viên  Thành viên
<b>II</b>	<b>Ban kiểm soát</b> - Nguyễn Thị Kim Thoa  - Trương Nguyễn Thiên Kim	Trưởng Ban  Thành viên
<b>III</b>	<b>Ban Tổng giám đốc</b> - Huỳnh Hải Oanh	Phó Tổng giám đốc
<b>IV</b>	<b>Kế toán trưởng</b> - Kiều Nam Thành	Trưởng phòng Kế toán – Tài chính

### 12.1 Hội đồng quản trị

- Ông Phạm Văn Thông – Chủ tịch Hội đồng quản trị
- Bà Chu Thị Tuyết Hạnh – Thành viên Hội đồng quản trị
- Ông Nguyễn Văn Tiến – Thành viên Hội đồng quản trị
- Ông Bùi Việt – Thành viên Hội đồng quản trị

**12.1.1 Ông Phạm Văn Thông – Chủ tịch Hội đồng quản trị**

- Họ và tên : Phạm Văn Thông
- Số CMND : 022075860. Ngày cấp:09/03/2006. Nơi cấp: CA. TP HCM
- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh : 01/01/1960
- Nơi sinh : TP.HCM
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Bình Nam, Thăng Bình, Quảng Nam.
- Địa chỉ thường trú : 985/41 Lạc Long Quân, P.11, Q.Tân Bình, TP. HCM
- Số điện thoại liên lạc : (08) 37521353
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn :

Bằng cấp	Chuyên ngành	Cơ sở đào tạo
Cử nhân Luật	Luật	Học viện An ninh Nhân dân (Hà Nội)
Cử nhân kinh tế	Kinh tế ngoại thương	Đại học Kinh tế TP. HCM

- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
1978 – 1983	Học tại Học viện An ninh	
1983 – 1997	Công an TP. HCM	Đội phó
1997 – 2004	Ủy ban nhân dân Quận 2 – TP HCM	Trưởng phòng Quản lý đô thị
2004 – nay	CTCP Bến xe Miền Tây	Chủ tịch HĐQT kiêm TGĐ

- Chức vụ công tác hiện nay : Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Bến xe Miền Tây.
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Xe khách và Dịch vụ Miền Tây.
- Số cổ phần nắm giữ và được ủy quyền: 640.100 cổ phần, trong đó:
  - Cá nhân : 2.600 cổ phần
  - Được ủy quyền : 637.500 cổ phần (Do SAMCO ủy quyền)
- Số cổ phần của những người có liên quan: không
- Các quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty: không
- Hành vi vi phạm pháp luật : không.
- Các khoản nợ đối với Công ty: không.
- Thù lao và các khoản lợi ích khác: theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông.
- Lợi ích liên quan đối với tổ chức niêm yết: không
- Cam kết nắm giữ 100% trong số cổ phần đang sở hữu trong thời gian 6 tháng kể từ ngày niêm yết và 50% số cổ phần này trong thời gian 6 tháng tiếp theo

#### ***12.1.2 Bà Chu Thị Tuyết Hạnh – Thành viên Hội đồng quản trị***

- Họ và tên : Chu Thị Tuyết Hạnh
- Số CMND : 022593939 Ngày cấp: 1/7/2003 Nơi cấp: CA. TP HCM
- Giới tính : Nữ
- Ngày tháng năm sinh : 29/07/1965
- Nơi sinh : Hà Nội
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Văn Giang, Hưng Yên.
- Địa chỉ thường trú : N134, đường 19, Bình Hưng, Bình Chánh, TP.HCM
- Số điện thoại liên lạc : (08) 3900408
- Trình độ văn hóa : 12/12

- Trình độ chuyên môn :

Bằng cấp	Chuyên ngành	Cơ sở đào tạo
Thạc sỹ	Hành chính công	Học viện Hành chính quốc gia
Cử nhân	Quản trị kinh doanh	Đại học Kinh tế
Trung cấp	Kế hoạch hóa	UBKH Nhà nước

- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
1987 – 2000	Tổng Công ty Cơ khí Giao thông Vận tải Sài Gòn	Nhân viên
2000 – 2005	Tổng Công ty Cơ khí Giao thông Vận tải Sài Gòn	Phó phòng Tổ chức hành chính
2005 – nay	Tổng Công ty Cơ khí Giao thông Vận tải Sài Gòn	Giám đốc nhân sự

- Chức vụ công tác hiện nay: thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Bến xe Miền Tây
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Giám đốc nhân sự Tổng Công ty Cơ khí Giao thông Vận tải Sài Gòn.
- Số cổ phần nắm giữ và được ủy quyền: 639.300 cổ phần, trong đó:
  - ◆ Cá nhân : 1.800 cổ phần
  - ◆ Được ủy quyền : 637.500 cổ phần (Do SAMCO ủy quyền)
- Số cổ phần của những người có liên quan:
- Các quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty: không
- Hành vi vi phạm pháp luật : không.
- Các khoản nợ đối với Công ty: không.
- Thù lao và các khoản lợi ích khác: theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông
- Lợi ích liên quan đối với tổ chức niêm yết: không
- Cam kết nắm giữ 100% trong số cổ phần đang sở hữu trong thời gian 6 tháng kể từ ngày niêm yết và 50% số cổ phần này trong thời gian 6 tháng tiếp theo

**12.1.3 Ông Nguyễn Văn Tiến – Thành viên Hội đồng quản trị**

- Họ và tên : Nguyễn Văn Tiến
- Số CMND : 020224531 Ngày cấp: 29/11/2008 Nơi cấp:CA. TP HCM
- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh : 22/12/1957
- Nơi sinh : TP HCM
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : TP HCM.
- Địa chỉ thường trú : 8.29 chung cư Gia Phú, P.Bình Hưng Hòa, Q.Bình Tân, TP. HCM.
- Số điện thoại liên lạc : (08) 38759112
- Trình độ văn hóa : 10/12
- Trình độ chuyên môn :

<b>Bằng cấp</b>	<b>Chuyên ngành</b>	<b>Cơ sở đào tạo</b>
Cao cấp chính trị	Lý luận chính trị	Trường cán bộ TP. HCM

- Quá trình công tác:

<b>Thời gian</b>	<b>Đơn vị công tác</b>	<b>Chức vụ</b>
1976 – 1978	Lực lượng thanh niên xung phong	Đại đội phó
1979 – 1980	CTCP Bến xe Miền Tây	Nhân viên trật tự điều hành
1981 – 1984	CTCP Bến xe Miền Tây	Đội phó bán vé, phụ trách Phòng điều hành.
1985 – 1988	Công ty Xe khách liên tỉnh Miền Tây	Phòng hành chính – Đội bảo vệ; Cán bộ phụ trách PCCC
1989 – 2003	CTCP Bến xe Miền Tây	Đội phó Đội bán vé

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
2004 – 2005	CTCP Bến xe Miền Tây	Đội trưởng bán vé – Đội trưởng bảo vệ.
2006 – 2009	CTCP Bến xe Miền Tây	Trưởng phòng bán vé – Trưởng phòng kinh doanh dịch vụ

- Chức vụ công tác hiện nay: Thành viên HĐQT kiêm Trưởng phòng kinh doanh dịch vụ Công ty Cổ phần Bến xe Miền Tây
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: không có
- Số cổ phần nắm giữ và được ủy quyền: 5.000 cổ phần, trong đó:
  - ◆ Cá nhân : 5.000 cổ phần
  - ◆ Được ủy quyền: không
- Số cổ phần của những người có liên quan: không
- Các quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty: không
- Hành vi vi phạm pháp luật : không.
- Các khoản nợ đối với Công ty: không.
- Thù lao và các khoản lợi ích khác: theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông
- Lợi ích liên quan đối với tổ chức niêm yết: không
- Cam kết nắm giữ 100% trong số cổ phần đang sở hữu trong thời gian 6 tháng kể từ ngày niêm yết và 50% số cổ phần này trong thời gian 6 tháng tiếp theo

#### ***12.1.4 Ông Bùi Việt – Thành viên Hội đồng quản trị***

- Họ và tên : Bùi Việt
- Số CMND : 021563569 Ngày cấp: 14/03/2006 Nơi cấp: CA. TP HCM
- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh : 21/01/1964
- Nơi sinh : Hà Nội
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh

- o Quê quán : Hà Nam
- o Địa chỉ thường trú : 39 Mỹ Văn, Phú Mỹ Hưng, Quận 7, TP HCM
- o Số điện thoại liên lạc : (08) 38218 666
- o Trình độ văn hóa : 12/12
- o Trình độ chuyên môn :

Bằng cấp	Chuyên ngành	Cơ sở đào tạo
Tiến sỹ	Quản trị Tài chính	Đại học Illinois và Đại học Nam California, tại Mỹ
Thạc sỹ (MBA)	Tài chính cho Đầu tư và Chứng khoán	Đại học Illinois, tại Mỹ
Sau đại học	Quản lý Kinh tế cao cấp	Đại học Colorado, tại Mỹ
Sau Đại học	Tài chính công	Trường Fulbright – Chương trình hợp tác giữa Đại học Kinh tế Tp. HCM và Đại học Havard, tại Việt Nam
Kỹ sư	Điện tử	Đại học Bách Khoa Tp.HCM

- o Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
2002 - nay	Công ty Chứng khoán Ngân hàng Đông Á	Tổng giám đốc
2000 - 2002	Tập đoàn Tài chính Quốc tế (IFC, thuộc Ngân hàng Thế giới – WB)	Trưởng bộ phận Quản lý danh mục đầu tư Việt Nam – Lào – Campuchia
1999 - 2000	Ngân hàng Citibank tại Việt Nam	Trưởng bộ phận hợp tác kinh doanh với các định chế tài chính
1988 - 1994	Công ty Điện tử Sài Gòn	Trưởng phòng Kế hoạch

- o Chức vụ công tác hiện nay: thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Bến xe Miền Tây.
- o Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác:

<b>Đơn vị</b>	<b>Chức vụ</b>
Công ty Chứng khoán Ngân hàng Đông Á	Tổng giám đốc
Công ty Quản lý Quỹ Đầu tư Chứng khoán Đông Á	Chủ tịch
Hiệp hội kinh doanh Chứng khoán Việt Nam	Ủy viên Ban chấp hành
Công ty cổ phần Đầu tư – Xây dựng và Kinh doanh nhà Sài Gòn	Thành viên Hội đồng Quản trị
Công ty cổ phần Cấp nước Bến Thành	Thành viên Hội đồng Quản trị
Công ty cổ phần In và Thương mại Vina	Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị
Công ty cổ phần Cấp nước Phú Hòa Tân	Thành viên Hội đồng Quản trị
Công ty Cổ phần Cấp nước Nhà Bè	Thành viên Hội đồng Quản trị
Một số Hội đồng khoa học về Tài chính và Chứng khoán của TP HCM	Ủy viên
Trung tâm Đào tạo Chứng khoán Việt Nam	Giảng viên

- Số cổ phần nắm giữ và được ủy quyền: không
- Số cổ phần của những người có liên quan: Công ty Chứng khoán Ngân hàng Đông Á (trong đó Ông Bùi Việt là Tổng Giám đốc) sở hữu 125.000 cổ phần.
- Các quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty: không
- Hành vi vi phạm pháp luật : không.
- Các khoản nợ đối với Công ty: không.
- Thù lao và các khoản lợi ích khác: theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông
- Lợi ích liên quan đối với tổ chức niêm yết: không
- Cam kết nắm giữ 100% trong số cổ phần đang sở hữu trong thời gian 6 tháng kể từ ngày niêm yết và 50% số cổ phần này trong thời gian 6 tháng tiếp theo

## **12.2 Ban kiểm soát**

### **Danh sách Ban kiểm soát:**

- Bà Nguyễn Thị Kim Thoa – Trưởng Ban kiểm soát
- Bà Trương Nguyễn Thiên Kim – Thành viên Ban kiểm soát



**12.2.1 Bà Nguyễn Thị Kim Thoa – Trưởng Ban kiểm soát**

- Họ và tên : Nguyễn Thị Kim Thoa
- Số CMND : 022454905 Ngày cấp: 10/06/2007 Nơi cấp: CA. TP HCM
- Giới tính : Nữ
- Ngày tháng năm sinh : 1959
- Nơi sinh : Long An
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Long An
- Địa chỉ thường trú : 121 Đường 18 Khu dân cư Bình Hưng, Bình Chánh, TP. HCM
- Số điện thoại liên lạc : (08) 38375246
- Trình độ văn hóa : Đại học
- Trình độ chuyên môn :

<b>Bằng cấp</b>	<b>Chuyên ngành</b>	<b>Cơ sở đào tạo</b>
Đại học	Tài chính công nghiệp	Đại học tài chính kế toán
Chứng chỉ	Quản trị tài chính cao cấp	Phân viện TP HCM
Chứng chỉ	Bồi dưỡng kế toán trưởng	Trường bồi dưỡng cán bộ tài chính (Bộ tài chính)

- Quá trình công tác:

<b>Thời gian</b>	<b>Đơn vị công tác</b>	<b>Chức vụ</b>
06/1983 – 10/2004	Công ty Cơ khí ô tô Sài Gòn	Kế toán tổng hợp
10/2004 – nay	Tổng Công ty Cơ khí Giao thông Vận tải Sài Gòn	Thành viên Ban kiểm soát

- Chức vụ công tác hiện nay: Trưởng Ban kiểm soát Công ty cổ phần Bến xe Miền Tây.

- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: thành viên Ban kiểm soát Tổng Công ty Cơ khí Giao thông Vận tải Sài Gòn
- Số cổ phần nắm giữ và được ủy quyền: không
- Số cổ phần của những người có liên quan: không
- Các quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty: không
- Hành vi vi phạm pháp luật : không.
- Các khoản nợ đối với Công ty: không.
- Thù lao và các khoản lợi ích khác: theo Quyết định của Đại hội đồng cổ đông.
- Lợi ích liên quan đối với tổ chức niêm yết: không
- Cam kết nắm giữ 100% trong số cổ phần đang sở hữu trong thời gian 6 tháng kể từ ngày niêm yết và 50% số cổ phần này trong thời gian 6 tháng tiếp theo

**12.2.2 Bà Trương Nguyễn Thiên Kim – Thành viên Ban kiểm soát**

- Họ và tên : Trương Nguyễn Thiên Kim
- Số CMND : 250399275 Ngày cấp: 28/01/2004 Nơi cấp: CA. Lâm Đồng
- Giới tính : Nữ
- Ngày tháng năm sinh : 28/11/1976
- Nơi sinh : TP Đà Lạt
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Quảng Ngãi.
- Địa chỉ thường trú : 54R Khu Phố 1, Phường Tân Thuận Tây, Quận 7, Tp.HCM.
- Số điện thoại liên lạc : (08) 38128 666
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn :

Bằng cấp	Chuyên ngành	Cơ sở đào tạo
Thạc sĩ	Ngành Tài chính, Lưu thông tiền tệ và Tín dụng	Trường Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh

Bằng cấp	Chuyên ngành	Cơ sở đào tạo
Đại học	Ngành Tài chính – Ngân hàng	Trường Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh

- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
1998 – 2000	Công ty May Xuất Nhập khẩu Chợ Lớn	- Kế toán
2000 – 2003	Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt	- Chuyên viên Kế toán - Đại diện giao dịch
2003 - nay	Công ty Chứng khoán Ngân hàng Đông Á	- Giám đốc Tư vấn Tài chính Doanh nghiệp - Trưởng khối Dự Án - Phụ trách Kế toán

- Chức vụ công tác hiện nay: thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần Bến xe Miền Tây.
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác:

Đơn vị	Chức vụ
Công ty TNHH MTV Chứng khoán Ngân hàng Đông Á	Giám đốc Tư vấn Tài chính Doanh nghiệp
Công ty Cổ phần Cấp nước Bến Thành	Thành viên Hội đồng quản trị
Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định	Thành viên Hội đồng quản trị
Công ty Cổ phần Vàng bạc Đá quý Phú Nhuận	Trưởng Ban kiểm soát
Công ty Cổ phần In và Thương mại Vina	Trưởng Ban kiểm soát
Công ty Cổ phần Đầu tư và Địa ốc Sài Gòn - Chợ Lớn	Thành viên Ban kiểm soát

- Số cổ phần nắm giữ và được ủy quyền: không
- Số cổ phần của những người có liên quan: không
- Các quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty: không

- Hành vi vi phạm pháp luật : không.
- Các khoản nợ đối với Công ty: không.
- Thù lao và các khoản lợi ích khác: theo Quyết định của Đại hội đồng cổ đông
- Lợi ích liên quan đối với tổ chức niêm yết: không
- Cam kết nắm giữ 100% trong số cổ phần đang sở hữu trong thời gian 6 tháng kể từ ngày niêm yết và 50% số cổ phần này trong thời gian 6 tháng tiếp theo

### 12.3 Ban Tổng Giám đốc

#### **Danh sách Ban Tổng Giám đốc:**

#### **12.3.1 Ông Phạm Văn Thông – Tổng Giám đốc**

Sơ yếu lý lịch được trình bày ở phần 12.1.1.

#### **12.3.2 Ông Huỳnh Hải Oanh – Phó Tổng Giám đốc**

Sơ yếu lý lịch chi tiết như sau:

- Họ và tên : Huỳnh Hải Oanh
- Số CMND : 020102245 Ngày cấp: 28/06/2007 Nơi cấp: CA. TP HCM
- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh : 19/10/1951
- Nơi sinh : Long An
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Bình Đức, Bến Lức, Long An.
  - Địa chỉ thường trú : 53 Đường 24A, P.Bình Trị Đông, Q.Bình Tân, TP.HCM.
- Số điện thoại liên lạc : (08) 38751251
- Trình độ văn hóa : 10/10
- Trình độ chuyên môn :

<b>Bằng cấp</b>	<b>Chuyên ngành</b>	<b>Cơ sở đào tạo</b>
Cử nhân kinh tế	Quản trị kinh doanh	Trường Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh

- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
11/1965 – 1971	Trung đội cảnh vệ QK8	Y tá
1972 – 1975	Trường Học sinh Miền Nam 8	Học sinh
1976 – 1982	Cán bộ Phòng tổ chức Sở Giao thông công chánh	Cán bộ
1983 – 1988	Công ty Xe khách liên tỉnh Miền Tây	Trưởng phòng Tổ chức Hành chánh.
1989 - nay	CTCP Bến xe Miền Tây	Phó Tổng Giám đốc

- Chức vụ công tác hiện nay: Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Bến xe Miền Tây.
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: không có
- Số cổ phần nắm giữ và được ủy quyền: 3.900 cổ phần, trong đó:
  - ◆ Cá nhân : 3.900 cổ phần
  - ◆ Được ủy quyền : không
- Số cổ phần của những người có liên quan: không
- Các quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty: không
- Hành vi vi phạm pháp luật : không.
- Các khoản nợ đối với Công ty: không.
- Thù lao và các khoản lợi ích khác: theo quy định của Công ty.
- Lợi ích liên quan đối với tổ chức niêm yết: không
- Cam kết nắm giữ 100% trong số cổ phần đang sở hữu trong thời gian 6 tháng kể từ ngày niêm yết và 50% số cổ phần này trong thời gian 6 tháng tiếp theo

#### 12.4 Kế toán trưởng

##### *Ông Kiều Nam Thành – Trưởng phòng Kế toán - Tài chính*

- Họ và tên : Kiều Nam Thành
- Số CMND : 022898959 Ngày cấp: 23/08/1994 Nơi cấp: CA. TP HCM

- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh : 15/01/1974
- Nơi sinh : Nam Hà
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Xã Tân Kiên, H. Bình Chánh, TP HCM.
- Địa chỉ thường trú : 25K Nguyễn Thúc Tụ, P.An Lạc A, Q.Bình Tân, TP.HCM.
- Số điện thoại liên lạc : (08) 38751250
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn :

<b>Bằng cấp</b>	<b>Chuyên ngành</b>	<b>Cơ sở đào tạo</b>
Cử nhân kinh tế	Kế toán tài chính	Trường Đại học Kinh tế

- Quá trình công tác:

<b>Thời gian</b>	<b>Đơn vị công tác</b>	<b>Chức vụ</b>
01/04/2004 – 29/5/2008	CTCP Bến xe Miền Tây	Phó Phòng Kế toán tài chính
30/5/2008 – 30/7/2009	CTCP Bến xe Miền Tây	Phó Phòng Tổ chức hành chính
01/08/2009 – nay	CTCP Bến xe Miền Tây	Trưởng Phòng Kế toán tài chính

- Chức vụ công tác hiện nay: Trưởng Phòng Kế toán tài chính Công ty Cổ phần Bến xe Miền Tây.
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Thành viên Ban kiểm soát CTCP Xe khách và Dịch vụ Miền Tây.
- Số cổ phần nắm giữ và được ủy quyền: 3.900 cổ phần, trong đó:
  - ◆ Cá nhân : 3.900 cổ phần

- ◆ Được ủy quyền : không
- Số cổ phần của những người có liên quan: không
- Các quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty: không
- Hành vi vi phạm pháp luật : không.
- Các khoản nợ đối với Công ty: không.
- Thù lao và các khoản lợi ích khác: theo quy định của Công ty.
- Lợi ích liên quan đối với tổ chức niêm yết: không
- Cam kết nắm giữ 100% trong số cổ phần đang sở hữu trong thời gian 6 tháng kể từ ngày niêm yết và 50% số cổ phần này trong thời gian 6 tháng tiếp theo

### 13. Tình hình tài sản

#### 13.1 Tài sản cố định hữu hình

Giá trị tài sản cố định hữu hình của Công ty tại thời điểm 31/12/2009 như sau:

*Đvt: triệu đồng*

Hạng mục	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Tỷ lệ còn lại
Nhà cửa, vật kiến trúc	12.046	948	7,87%
Máy móc, thiết bị	1.176	416	35,37%
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	1.634	310	18,97%
Dụng cụ, thiết bị quản lý	577	67	11,61%
<b>Tổng cộng</b>	<b>15.433</b>	<b>1.741</b>	<b>11,28%</b>

*Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2009 của Bến xe Miền Tây*

#### 13.2 Tài sản cố định vô hình

Giá trị tài sản cố định vô hình của Công ty tính đến thời điểm 31/12/2009 như sau:

*Đvt: triệu đồng*

Hạng mục	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Tỷ lệ còn lại
Tiền đền bù giải phóng mặt bằng cho các hộ dân*	1.047	-	-
Lợi thế kinh doanh**	1.426	-	-

Hạng mục	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Tỷ lệ còn lại
Phần mềm quản lý bến xe	41	21	51,22%
Bản quyền phần mềm Windows	211	165	78,20%
<b>Tổng cộng:</b>	<b>2.724</b>	<b>186</b>	<b>6,83%</b>

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2009 của Bến xe Miền Tây

Ghi chú:

- \*: Tiền đền bù giải phóng mặt bằng cho các hộ dân: đây là khoản tiền Bến xe Miền Tây đã đền bù giải phóng mặt bằng cho các hộ dân trong khuôn viên bến xe theo quyết định của Thanh tra thành phố và Thanh tra sở Giao thông công chính. Nguồn tiền để đền bù được chi từ Quỹ khấu hao của Bến xe Miền Tây nên toàn bộ khoản tiền đền bù này được hạch toán vào Tài sản cố định vô hình.
- \*\*: Khoản lợi thế kinh doanh được xác định theo Biên bản thẩm tra kết quả xác định giá trị doanh nghiệp theo phương pháp tài sản của Bến xe Miền Tây tại thời điểm 31/12/2004, cụ thể theo quy định tại khoản 5.7, mục A, phần III Thông tư 126/2004/TT-BTC ngày 24/12/2004 của Bộ tài chính về việc hướng dẫn thực hiện Nghị định 187/2004/NĐ-CP ngày 16/11/2004 của Chính phủ về chuyển công ty nhà nước thành công ty cổ phần.

### 13.3 Đất đai đang quản lý

Công ty hiện đang quản lý và sử dụng khu đất sau:

Hạng mục	Địa chỉ	Diện tích (m2)	Tình hình pháp lý
Trụ sở chính & Bến xe	395 Kinh Dương Vương, P. An Lạc, Q. Bình Tân, TP HCM.	46.226,4	Nhà nước cho thuê đất trả tiền hằng năm. Thời hạn sử dụng đất 50 năm kể từ ngày 11/01/2002.

Nguồn: Bến xe Miền Tây



## 14. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo

### 14.1 Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức

Trên cơ sở các định hướng chiến lược và kế hoạch phát triển, Công ty dự kiến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh từ năm 2010 - 2012 như sau:

*Đvt: Triệu đồng*

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2009	2010	2011	2012
1	Vốn điều lệ	25.000	25.000	25.000	25.000
2	Doanh thu thuần	34.742	40.350	42.000	44.000
3	Lợi nhuận trước thuế (LNTT)	18.061	17.000	17.500	18.000
4	Lợi nhuận sau thuế (LNST)	16.032	12.750	13.125	13.500
5	Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	46,15%	31,60%	31,25%	30,68%
6	Lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	64,13%	51%	52,5%	54%
7	Cổ tức (dự kiến)	40%	15%	15%	15%

*Nguồn: Kế hoạch kinh doanh năm 2010 – 2012 của Bến xe Miền Tây*

**Ghi chú:** Công ty được miễn thuế Thu nhập doanh nghiệp 02 năm và giảm 50% cho 03 năm tiếp theo kể từ khi kinh doanh có lãi. Thời gian được miễn thuế bắt đầu từ năm 2006, năm 2007 và Công ty sẽ được giảm 50% thuế trong các năm 2008, 2009 và 2010.

### 14.2 Kế hoạch kinh doanh

Để đạt được các định hướng đã đề ra cho giai đoạn 2010 – 2012, Công ty sẽ triển khai các biện pháp sau:

#### Về hoạt động kinh doanh

- Giữ vững và phát triển quan hệ với các khách hàng lớn và ổn định tại các thị trường truyền thống sẵn có của Công ty.
- Kiện toàn bộ máy tổ chức quản lý, giám sát chất lượng dịch vụ nhằm đáp ứng được các yêu cầu đặt ra ngày càng cao về chất lượng dịch vụ, thoả mãn nhu cầu của khách hàng.
- Tiếp tục duy trì phát triển và đa dạng hóa ngành nghề kinh doanh phù hợp với tình hình phát triển kinh tế chung đất nước, thành phố Hồ Chí Minh và của Tổng Công ty

Cơ khí Giao thông Vận tải Sài Gòn.

### **Về hoạt động tiếp thị**

- Tăng cường quảng bá hình ảnh của Công ty, thực hiện quảng cáo bằng nhiều hình thức khác nhau.
- Tập trung nguồn nhân lực cho hoạt động tiếp thị – mảng hoạt động chưa được chú trọng nhiều trong thời gian vừa qua.

### **Về đầu tư**

- Tiến hành nâng cấp mặt bằng, cải tạo hệ thống thoát nước, xây dựng lại khu vực bán vé và các công trình phục vụ nhằm nâng cao chất lượng phục vụ hành khách, các đơn vị vận tải, đồng thời góp phần nâng cao doanh thu của đơn vị.
- Xây dựng bến xe, nhà ga vệ sinh – an toàn – văn minh.
- Xây dựng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001.
- Tham gia góp vốn đầu tư xây dựng Bến xe Miền Tây mới tại xã Tân Quý Tây, Huyện Bình Chánh.
- Đầu tư ngắn hạn hoặc đầu tư chiến lược vào lĩnh vực tài chính, tùy thuộc vào tình hình thị trường, nhưng phải đảm bảo yêu cầu về hiệu quả cũng như đảm bảo an toàn và phát triển nguồn vốn.
- Liên doanh liên kết với các đơn vị bạn để đầu tư vào các dự án.

## **15. Đánh giá của Tổ chức tư vấn về kế hoạch lợi nhuận và cổ tức**

Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức của Công ty Cổ phần Bến xe Miền Tây được tính toán dựa trên vị thế, thương hiệu của Công ty trong lĩnh vực đang hoạt động, khả năng phát triển của ngành và sự ổn định của nền kinh tế Việt Nam. Kế hoạch này phụ thuộc vào chính khả năng cạnh tranh của Công ty cũng như sự phát triển của nền kinh tế nói chung, nhu cầu vận chuyển hành khách và hàng hóa nói riêng trong bối cảnh Việt Nam đã là thành viên của WTO.

Trên cơ sở thu thập thông tin, phân tích thực trạng hoạt động kinh doanh và tình hình tài chính hiện nay của Công ty Cổ phần Bến xe Miền Tây, cùng với việc phân tích thị

trường, Công ty chứng khoán Ngân hàng Đông Á cho rằng kế hoạch lợi nhuận và cổ tức của Công ty Cổ phần Bến xe Miền Tây dự kiến trong giai đoạn 2010 – 2012 là có thể đạt được nếu không gặp phải những rủi ro không lường trước được và những yếu tố bất khả kháng.

Chúng tôi lưu ý rằng nhận xét trên của chúng tôi chỉ có tính chất tham khảo cho các nhà đầu tư. Chúng tôi không hàm ý đảm bảo giá trị của chứng khoán cũng như tính chắc chắn của những số liệu được dự báo.

**16. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức đăng ký niêm yết**

Căn cứ công văn số 19/BXMT-TCHC ngày 18/03/2010, Bến xe Miền Tây cam kết bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát cho đủ số lượng thành viên tối thiểu theo quy định của Điều lệ vào Đại hội cổ đông thường niên 2010.

**17. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cả chứng khoán niêm yết**

Không có.

## V. CHỨNG KHOÁN NIÊM YẾT

### 1. Loại chứng khoán

Cổ phiếu phổ thông.

### 2. Mệnh giá

Mệnh giá cổ phiếu là 10.000 đồng/cổ phiếu.

### 3. Tổng số chứng khoán niêm yết

Tổng số chứng khoán niêm yết là 2.500.000 cổ phiếu.

### 4. Số lượng cổ phiếu bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật hoặc của tổ chức đăng ký niêm yết

100% số cổ phiếu của HĐQT, BTGD, BKS, TP. TCKT (142.200 cổ phiếu) bị hạn chế chuyển nhượng trong thời gian 6 tháng kể từ ngày niêm yết và 50% số cổ phiếu này (71.100 cổ phiếu) bị hạn chế chuyển nhượng trong thời gian 6 tháng tiếp theo.

STT	Họ tên	Chức danh	Số cổ phiếu bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 6 tháng kể từ ngày niêm yết	Số cổ phiếu bị hạn chế chuyển nhượng trong thời gian 6 tháng tiếp theo
1	Phạm Văn Thông	Chủ tịch HĐQT kiêm TGD	2.600	1.300
2	Chu Thị Tuyết Hạnh	Thành viên HĐQT	1.800	900
3	Nguyễn Văn Tiến	Thành viên HĐQT	5.000	2.500
4	Công ty Chứng khoán Ngân hàng Đông Á (ông Bùi Việt)	Thành viên HĐQT	125.000	62.500
5	Huỳnh Hải Oanh	Phó TGD	3.900	1.950
6	Kiều Nam Thành	TP. Kế toán Tài chính	3.900	1.950
<b>Tổng cộng</b>			<b>142.200</b>	<b>71.100</b>

### 5. Phương pháp tính giá

Giá trị sổ sách của cổ phiếu được tính theo công thức sau:

$$\text{Giá trị sổ sách của cổ phiếu} = \frac{\text{Tổng nguồn vốn chủ sở hữu - Quỹ khen thưởng, phúc lợi và kinh phí khác}}{\text{Tổng số cổ phiếu đang lưu hành}}$$

Dựa trên Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2007, 2008 và Báo cáo năm 2009 của Bến xe Miền Tây, giá sổ sách của một cổ phiếu được tính như sau:

*Đơn vị tính: đồng*

Chỉ tiêu	31/12/2007	31/12/2008	31/12/2009
Tổng nguồn vốn chủ sở hữu (1)	35.723.936.582	43.241.692.851	47.536.757.962
Quỹ khen thưởng phúc lợi (2)	1.735.016.232	1.507.203.206	1.926.755.831
Tổng số cổ phiếu đang lưu hành (3)	2.500.000	2.500.000	2.500.000
<b>Giá trị sổ sách 1 Cổ phần (4) = [(1) - (2)] / (3)</b>	<b>13.596</b>	<b>16.694</b>	<b>18.244</b>

## 6. Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài

Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty Cổ phần Bến xe Miền Tây không quy định cụ thể giới hạn tỷ lệ nắm giữ đối với cổ đông là người nước ngoài. Sau khi cổ phiếu của Công ty được giao dịch trên SGDCK Hà Nội, tỷ lệ nắm giữ của người nước ngoài tuân theo quy định tại Quyết định số 55/2009/QĐ-TTg ngày 15/04/2009 của Thủ tướng Chính phủ về tỷ lệ tham gia của nhà đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam. Trong đó quy định nhà đầu tư nước ngoài mua, bán cổ phiếu trên thị trường chứng khoán Việt Nam được nắm giữ tối đa 49% tổng số cổ phiếu của Công ty.

## 7. Các loại thuế liên quan

- Thuế Thu nhập doanh nghiệp: từ năm 2008 trở về trước, Công ty áp dụng mức thuế suất thuế Thu nhập doanh nghiệp là 28%; kể từ năm 2009 trở đi, Công ty áp dụng mức thuế suất thuế Thu nhập doanh nghiệp là 25%. Công ty cổ phần hóa năm 2006 do đó theo quy định về ưu đãi thuế khi cổ phần hóa, Công ty được miễn thuế Thu nhập doanh nghiệp 02 năm và giảm 50% cho 03 năm tiếp theo kể từ khi kinh doanh

có lãi. Thời gian được miễn thuế bắt đầu từ năm 2006,2007. Như vậy, Công ty sẽ được giảm 50% thuế trong các năm 2008, 2009 và 2010.

- Thuế Giá trị gia tăng: đối với lĩnh vực hoạt động kinh doanh chính của mình, Công ty được áp dụng mức thuế suất là 10%.
- Các loại thuế khác và lệ phí nộp theo quy định hiện hành.

## VI. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN ĐẾN VIỆC NIÊM YẾT

- 1. Tổ chức kiểm toán : Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ Tin học**  
Địa chỉ : 142 Nguyễn Thị Minh Khai, Quận 3, TP HCM  
Điện thoại : (84-8) 3 930 5163 Fax: (84-8) 3 930 4281  
Website : [www.aisc.com.vn](http://www.aisc.com.vn)
  
- 2. Tổ chức tư vấn : Công ty Chứng khoán Ngân hàng Đông Á**  
**Trụ sở chính** : 56 – 68 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, TP. HCM  
Điện thoại : (84-8) 3 821 8666 Fax: (84-8) 3 914 4372  
Website : [www.dag.vn](http://www.dag.vn) Email : [dag@dag.vn](mailto:dag@dag.vn)  
**Chi nhánh Hà Nội** : 57 Quang Trung, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.  
Điện thoại : (84-4) 3 944 5175 Fax: (84-4) 3 944 5178  
**Chi nhánh Chợ Lớn** : 110C Ngô Quyền, Phường 8, Quận 5, TP. HCM  
Điện thoại : (84-8) 3 853 9623 Fax: (84-8) 3 853 9624

## VII. PHỤ LỤC

- Phụ lục I : Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của Công ty
- Phụ lục II : Điều lệ Công ty phù hợp với Điều lệ mẫu công ty niêm yết
- Phụ lục III : Quy chế quản trị công ty
- Phụ lục IV : Báo cáo kiểm toán năm 2007, 2008 và Báo cáo tài chính 9 tháng đầu năm 2009
- Phụ lục V : Sơ yếu lý lịch các thành viên HĐQT, BTGD, BKS và Trưởng phòng KTTC

TP.Hồ Chí Minh, ngày      tháng      năm

**TỔ CHỨC NIÊM YẾT – CÔNG TY CỔ PHẦN BẾN XE MIỀN TÂY**  
**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ KIỂM TỔNG GIÁM ĐỐC**

**PHẠM VĂN THÔNG**

**TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT**

**TRƯỞNG PHÒNG KẾ TOÁN TÀI CHÍNH**

**NGUYỄN THỊ KIM THOA**

**KIỀU NAM THÀNH**

**TỔ CHỨC TƯ VẤN – CÔNG TY CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG ĐÔNG Á**  
**TỔNG GIÁM ĐỐC**

**BÙI VIỆT**